



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BÁO

Do UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Số 03

Ngày 01 tháng 01 năm 2011

MỤC LỤC

Trang

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

08-12-2010 -	Nghị quyết số 12/2010/NQ-HĐND phê chuẩn tổng biên chế sự nghiệp năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.	3
08-12-2010 -	Nghị quyết số 13/2010/NQ-HĐND về chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân thành phố năm 2011.	5
08-12-2010 -	Nghị quyết số 14/2010/NQ-HĐND về bổ sung nhiệm vụ và chế độ thù lao cho cộng tác viên Dân số - Kế hoạch hóa gia đình để thực hiện thêm nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại tổ dân phố, khu phố, ấp trên địa bàn thành phố.	8
08-12-2010 -	Nghị quyết số 15/2010/ NQ-HĐND về đầu tư, xây dựng, phát triển các cơ sở vui chơi giải trí cho trẻ em trên địa bàn thành phố giai đoạn 2011 - 2015.	10

- 08-12-2010 - Nghị quyết số 16/2010/ NQ-HĐND về việc điều chỉnh, bổ sung một số chế độ cho đối tượng bảo trợ xã hội và cai nghiện ma túy, mại dâm; cán bộ, nhân viên đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Lực lượng Thanh niên xung phong thành phố. 13
- 08-12-2010 - Nghị quyết số 17/2010/ NQ-HĐND về điều chỉnh Bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh công bố ngày 01 tháng 01 năm 2011. 15
- 08-12-2010 - Nghị quyết số 18/2010/ NQ-HĐND về điều chỉnh mức thu phí qua các bến phà Thủ Thiêm, Cát Lái và Bình Khánh trên địa bàn thành phố. 17
- 08-12-2010 - Nghị quyết số 19/2010/ NQ-HĐND về đầu tư xây dựng cơ bản nguồn vốn ngân sách thành phố năm 2011. 21
- 08-12-2010 - Nghị quyết số 20/2010/NQ-HĐND về thu phí cung cấp thông tin giao dịch bảo đảm áp dụng tại các cơ quan đăng ký thuộc ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh. 55
- 08-12-2010 - Nghị quyết số 21/2010/ NQ-HĐND về điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh. 57
- 10-12-2010 - Nghị quyết số 22/2010/ NQ-HĐND về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2011. 59

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ****HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/2010/NQ-HĐND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 12 năm 2010

NGHỊ QUYẾT**Phê chuẩn tổng biên chế sự nghiệp năm 2011
của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh****HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA VII KỲ HỌP THỨ 19
(từ ngày 07 đến ngày 10 tháng 12 năm 2010)**

Căn cứ khoản 4, Điều 17 Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội khóa XII về việc kéo dài nhiệm kỳ hoạt động 2004 - 2009 của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp;

Căn cứ khoản 3, Điều 10 Nghị định số 71/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ;

Sau khi xem xét Tờ trình số 526/TTr-UBND-M ngày 30 tháng 11 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2010; Báo cáo thẩm tra số 419/BC-PC ngày 01 tháng 12 năm 2010 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn tổng biên chế sự nghiệp năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố là 108.388 người, bao gồm:

- Khối sở-ban-ngành: 41.280 biên chế
- Khối quận-huyện: 67.108 biên chế

Giao Ủy ban nhân dân thành phố căn cứ kế hoạch biên chế sự nghiệp năm 2011 đã được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua, ban hành Quyết định và hướng dẫn việc thực hiện định mức biên chế sự nghiệp đối với các đơn vị theo quy định.

Điều 2. Về tổng biên chế hành chính năm 2011 là 12.036 biên chế, đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố nghiên cứu ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố để xem xét quyết định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa VII kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2010./.

CHỦ TỊCH

Phạm Phương Thảo

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13/2010/NQ-HĐND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 12 năm 2010

NGHỊ QUYẾT

Về chương trình hoạt động giám sát của
Hội đồng nhân dân thành phố năm 2011

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 19 (từ ngày 07 đến ngày 10 tháng 12 năm 2010)

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội khóa XII về việc kéo dài nhiệm kỳ hoạt động 2004 - 2009 của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp;

Xét Tờ trình số 415/TTr-HĐND ngày 30 tháng 11 năm 2010 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân thành phố năm 2011; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân thành phố thống nhất tổ chức các hoạt động giám sát trong năm 2011, gồm các nội dung:

- Tại kỳ họp thứ 20, Hội đồng nhân dân thành phố khóa VII:

Hội đồng nhân dân thành phố xem xét các báo cáo công tác cả nhiệm kỳ khóa VII của Hội đồng nhân dân thành phố, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Chánh án Tòa án nhân dân thành phố, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố theo luật định.

- Tại kỳ họp thứ hai, Hội đồng nhân dân thành phố khóa VIII:

Hội đồng nhân dân thành phố xem xét Báo cáo kết quả giám sát giải quyết kiến nghị của cử tri từ kỳ họp thứ 19 Hội đồng nhân dân khóa VII đến kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân thành phố khóa VIII.

- Tại kỳ họp thứ ba, Hội đồng nhân dân thành phố khóa VIII:

Hội đồng nhân dân thành phố xem xét các báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố, Tòa án nhân dân thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố; tiến hành hoạt động chất vấn, trả lời chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố. Giám sát các chuyên đề: Việc thực hiện chính sách, pháp luật về xử lý nước thải tại các Khu công nghiệp trên địa bàn thành phố; Quản lý nhà nước trong lĩnh vực kinh doanh trò chơi trực tuyến trên địa bàn thành phố; Quản lý nhà nước trong hoạt động hỗ trợ tư pháp tại thành phố.

Điều 2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố tổ chức, điều hòa, phối hợp hoạt động giám sát của các Ban Hội đồng nhân dân thành phố thực hiện chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân thành phố. Tùy tình hình, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố tổ chức chất vấn giữa hai kỳ họp; tổ chức hội nghị chuyên đề về các nội dung do đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và cử tri quan tâm, tổ chức tham vấn ý kiến nhân dân hỗ trợ cho hoạt động giám sát; thực hiện tốt chế độ báo cáo tổng hợp, công tác phối hợp, đôn đốc thực hiện kiến nghị sau giám sát theo quy định.

Điều 3. Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố dành thời gian thích hợp tham gia các hoạt động giám sát do Thường trực và các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố tổ chức; tăng cường thời gian tiếp xúc cử tri; kịp thời phản ánh; theo dõi đôn đốc các cơ quan, đơn vị giải quyết các kiến nghị và phúc đáp cho cử tri theo luật định.

Điều 4. Các cơ quan, tổ chức có liên quan trên địa bàn thành phố được điều chỉnh theo Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân có trách nhiệm hợp tác chặt chẽ trong hoạt động giám sát; báo cáo và cung cấp kịp thời những thông tin, tài liệu cần thiết theo yêu cầu của Thường trực và các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố.

Điều 5. Tại kỳ họp cuối năm, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố báo cáo đánh giá việc thực hiện chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân thành phố năm 2011.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh khóa VII, kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2010./.

CHỦ TỊCH

Phạm Phương Thảo

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14/2010/NQ-HĐND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 12 năm 2010

NGHỊ QUYẾT

**Về bổ sung nhiệm vụ và chế độ thù lao cho cộng tác viên
Dân số - Kế hoạch hóa gia đình để thực hiện thêm nhiệm vụ
bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại tổ dân phố, khu phố, ấp
trên địa bàn thành phố**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA VII KỲ HỌP THỨ 19
(Từ ngày 07 đến ngày 10 tháng 12 năm 2010)**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội khóa XII về việc kéo dài nhiệm kỳ hoạt động 2004 - 2009 của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp;

Xét Tờ trình số 6206/TTr-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về bổ sung nhiệm vụ và chế độ thù lao cho cộng tác viên Dân số - Kế hoạch hóa gia đình để thực hiện thêm nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại tổ dân phố, khu phố, ấp trên địa bàn thành phố; Báo cáo thẩm tra số 437/BCTT-KTNS ngày 07 tháng 12 năm 2010 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nội dung Tờ trình số 6206/TTr-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về bổ sung nhiệm vụ và chế độ thù lao cho

cộng tác viên Dân số - Kế hoạch hóa gia đình để thực hiện thêm nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại tổ dân phố, khu phố, ấp trên địa bàn thành phố.

Thời gian thực hiện chế độ trợ cấp tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2011.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố căn cứ Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua để triển khai và tổ chức thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa VII, kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2010./.

CHỦ TỊCH

Phạm Phương Thảo

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15/2010/NQ-HĐND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 12 năm 2010

NGHỊ QUYẾT

**Về đầu tư, xây dựng, phát triển các cơ sở vui chơi giải trí
cho trẻ em trên địa bàn thành phố giai đoạn 2011 - 2015**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 19
(Từ ngày 07 đến ngày 10 tháng 12 năm 2010)**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội khóa XII về việc kéo dài nhiệm kỳ hoạt động 2004 - 2009 của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp;

Qua xem xét báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình đầu tư xây dựng, phát triển cơ sở vui chơi giải trí cho trẻ em trên địa bàn thành phố và phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2011 - 2015; Báo cáo thẩm tra số 426/BC-VHXH ngày 06 tháng 12 năm 2010 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình đầu tư, xây dựng, phát triển cơ sở vui chơi giải trí cho trẻ em trên địa bàn thành phố và phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2011 - 2015.

Hội đồng nhân dân thành phố nhấn mạnh một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Năm 2011, thành phố ưu tiên bố trí vốn ngân sách để chuẩn bị đầu tư xây dựng và đưa vào hoạt động 10 khu vui chơi cho trẻ em với diện tích hợp lý, tại các địa điểm: Công viên Phú Lâm (quận 6); công viên Lê Thị Riêng (quận 10); Trung tâm hoạt động Thanh thiếu niên huyện Nhà Bè; công viên Văn hóa xã Bình Chánh (huyện Bình Chánh); công viên thị trấn Cần Thạnh (huyện Cần Giờ); công viên Tao Đàn; công viên 23/9; công viên Lê Văn Tám; công viên Gia Định; khu vui chơi tại Trung tâm Giáo dục - Dạy nghề Thiếu niên thành phố. Hàng năm, bố trí nguồn kinh phí cho duy tu, sửa chữa.

- Các Sở, ngành, quận, huyện dành tỷ lệ đất, bố trí ngân sách để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị và đảm bảo "...phải quy định ít nhất 20% thời gian sử dụng các công trình chung để phục vụ nhu cầu phù hợp của trẻ em" (theo khoản 4 Điều 30 Nghị định số 36/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ).

- Có chế độ miễn, giảm giá vé vào cổng và các loại phí dịch vụ trò chơi cho trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn khi các em đến những khu vui chơi trên địa bàn thành phố.

- Tuyên truyền vận động nâng cao nhận thức của gia đình về trách nhiệm và sự cần thiết chăm lo vui chơi giải trí cho trẻ em.

2. Trong năm 2011, hoàn thành kế hoạch đầu tư xây dựng 3 nhà thiếu nhi tại quận Tân Phú, huyện Hóc Môn và huyện Bình Chánh.

Tổ chức thực hiện các công trình Khu liên hợp Thể dục - Thể thao Rạch Chiếc (quận 2), Bảo tàng thành phố, Nhà hát Giao hưởng - Vũ - Kịch thành phố (tại Khu đô thị mới Thủ Thiêm), Nhà xiếc thành phố.

3. Tập trung đào tạo cán bộ quản lý, nâng cao trình độ chuyên môn và có chính sách đãi ngộ nhằm thu hút lực lượng cán bộ trẻ công tác tại các nhà thiếu nhi, các khu vui chơi giải trí công lập. Tăng cường công tác kiểm tra, chấm dứt tình trạng sử dụng cơ sở vật chất nhà thiếu nhi, nhà văn hóa, điểm sinh hoạt văn hóa sai mục đích.

4. Chủ đầu tư các dự án khu dân cư theo quy hoạch được duyệt phải đảm bảo dành diện tích đất hợp lý để xây dựng khu vui chơi giải trí, công viên, vườn hoa ở vị trí thuận lợi và phải được đầu tư song song với xây dựng nhà ở.

Các trường học được xây dựng mới phải đảm bảo qui chuẩn, bố trí 30% diện tích mặt bằng của trường làm sân chơi, sân tập thể dục - thể thao và trồng cây bóng mát cho học sinh.

5. Tổ chức điều tra, khảo sát, đánh giá về hiện trạng và hoạt động của các cơ sở vui chơi giải trí cho trẻ em trên địa bàn thành phố để xây dựng đề án quy hoạch cơ sở vui chơi giải trí cho trẻ em giai đoạn 2011 - 2025.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa VII, kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2010./.

CHỦ TỊCH

Phạm Phương Thảo

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/2010/NQ-HĐND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 12 năm 2010

NGHỊ QUYẾT

**Về việc điều chỉnh, bổ sung một số chế độ cho đối tượng
bảo trợ xã hội và cai nghiện ma túy, mại dâm; cán bộ, nhân viên
đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Lao động - Thương binh
và Xã hội và Lực lượng Thanh niên xung phong thành phố**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH KHÓA VII KỲ HỌP THỨ 19 (Từ ngày 07 đến ngày 10 tháng 12 năm 2010)

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội khóa XII về việc kéo dài nhiệm kỳ hoạt động 2004-2009 của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp;

Xét Tờ trình số 6205/TTr-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về “Đề nghị điều chỉnh, bổ sung một số chế độ cho đối tượng bảo trợ xã hội và cai nghiện ma túy, mại dâm; cán bộ, nhân viên đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Lực lượng Thanh niên xung phong thành phố; Báo cáo thẩm tra số 434/BCTT-KTNS ngày 07 tháng 12 năm 2010 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nội dung Tờ trình số 6205/TTr-UBND ngày 03 tháng 12 năm

2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về “Đề nghị điều chỉnh, bổ sung một số chế độ cho đối tượng bảo trợ xã hội và cai nghiện ma túy, mại dâm; cán bộ, nhân viên đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Lực lượng Thanh niên xung phong thành phố”.

Thời gian thực hiện chế độ trợ cấp tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2011.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố căn cứ Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua để triển khai và tổ chức thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh khóa VII, kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2010./.

CHỦ TỊCH

Phạm Phương Thảo

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17/2010/NQ-HĐND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 12 năm 2010

NGHỊ QUYẾT

**Về điều chỉnh Bảng giá các loại đất trên địa bàn
thành phố Hồ Chí Minh công bố ngày 01 tháng 01 năm 2011**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 19
(Từ ngày 07 đến ngày 10 tháng 12 năm 2010)**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2008/QH12, ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội khóa XII về việc kéo dài nhiệm kỳ hoạt động 2004 - 2009 của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp;

Xét Tờ trình số 6131/TTr-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về điều chỉnh Bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh công bố ngày 01 tháng 01 năm 2011; Báo cáo thẩm tra số 433/BCTT-KTNS ngày 07 tháng 12 năm 2010 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chấp thuận thông qua nội dung Tờ trình số 6131/TTr-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về điều chỉnh Bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh công bố ngày 01 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố có kế hoạch triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hội đồng nhân dân thành phố yêu cầu Thường trực, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố phối hợp hoạt động giám sát, kịp thời đôn đốc, chấn chỉnh những thiếu sót, chậm trễ, kịp thời phát hiện những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị quyết, trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh khóa VII, kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2010./.

CHỦ TỊCH

Phạm Phương Thảo

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18/2010/NQ-HĐND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 12 năm 2010

NGHỊ QUYẾT

**Về điều chỉnh mức thu phí qua các bến phà Thủ Thiêm,
Cát Lái và Bình Khánh trên địa bàn thành phố**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA VII KỲ HỌP THỨ 19
(Từ ngày 07 đến ngày 10 tháng 12 năm 2010)**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội khóa XII về việc kéo dài nhiệm kỳ hoạt động 2004 - 2009 của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp;

Xét Tờ trình số 5073/TTr-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về điều chỉnh mức thu phí qua các bến phà Thủ Thiêm, Cát Lái và Bình Khánh trên địa bàn thành phố; Báo cáo thẩm tra số 432/BCTT-KTNS ngày 07 tháng 12 năm 2010 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chấp thuận thông qua nội dung Tờ trình số 5073/TTr-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về điều chỉnh mức thu phí qua các bến phà Thủ Thiêm, Cát Lái và Bình Khánh trên địa bàn thành phố (*Đính kèm bảng phụ lục chi tiết*).

Thời gian thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2011.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố có kế hoạch triển khai và tổ chức thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh khóa VII kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2010./.

CHỦ TỊCH

Phạm Phương Thảo

PHỤ LỤC**Biểu mức thu phí qua các bến phà trên địa bàn thành phố
(bến phà Thủ Thiêm, Bình Khánh và Cát Lái)****áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2011***(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 18/2010/NQ-HĐND
ngày 08 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân thành phố)*

Số TT	Đối tượng qua phà	Đơn vị tính	Bến Thủ Thiêm	Bến Cát Lái	Bến Bình Khánh
1	Hành khách đi bộ	đồng/người	1.000	1.000	1.000
2	Hành khách đi xe đạp	đồng/người- xe	1.000	1.000	1.000
3	Hành khách đi xe gắn máy	đồng /người- xe	2.000	3.000	4.500
4	Xe thô sơ không hàng	đồng/xe	2.000	3.000	6.000
5	Xe thô sơ có hàng	đồng/xe	3.500	6.000	12.000
6	Xe 3 bánh	đồng/xe	6.000	6.000	8.000
7	Xe ô tô con dưới 7 chỗ ngồi	đồng/xe	11.000	15.000	23.000
8	Xe khách từ 7 đến 20 chỗ ngồi	đồng/xe	16.000	20.000	28.000
9	Xe khách từ 20 đến 30 chỗ ngồi	đồng/xe	18.000	22.000	31.000
10	Xe khách trên 30 chỗ ngồi	đồng/xe	22.000	30.000	46.000
11	Xe tải dưới 3 tấn	đồng/xe	17.000	25.000	39.000
12	Xe tải từ 3 đến dưới 5 tấn	đồng/xe	24.000	30.000	46.000
13	Xe tải từ 5 đến dưới 7 tấn	đồng/xe	36.000	48.000	77.000
14	Xe tải từ 7 đến dưới 10 tấn	đồng/xe	48.000	60.000	93.000

15	Xe tải từ 10 đến dưới 13 tấn hoặc xe đầu kéo không rơ móc	đồng/xe	60.000	72.000	108.000
16	Xe tải từ 13 đến dưới 15 tấn	đồng/xe	72.000	84.000	124.000
17	Xe tải từ 15 tấn trở lên	đồng/xe		108.000	185.000
18	Xe đầu kéo rơ móc	đồng/xe		144.000	232.000

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 19/2010/NQ-HĐND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 12 năm 2010

NGHỊ QUYẾT

Về đầu tư xây dựng cơ bản nguồn vốn ngân sách thành phố năm 2011

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH KHÓA VII KỲ HỌP THỨ 19

(Từ ngày 07 đến ngày 10 tháng 12 năm 2010)

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2008/QH1, ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội khóa XII về việc kéo dài nhiệm kỳ hoạt động 2004 - 2009 của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp;

Xét Tờ trình số 6236/TTr-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về đầu tư xây dựng cơ bản nguồn vốn ngân sách thành phố năm 2011; Báo cáo thẩm tra số 431/BCTT-KTNS, ngày 07 tháng 12 năm 2010 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản nguồn vốn ngân sách thành phố năm 2011 là 15.223 tỷ đồng. Trong năm, tùy theo khả năng huy động thêm các nguồn vốn vào ngân sách để bố trí cho đầu tư xây dựng cơ bản, Ủy ban nhân dân thành phố được phép huy động đến đâu bố trí cân đối vốn cho các dự án để chi đầu tư xây dựng cơ bản đến đó và báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố vào kỳ họp cuối năm 2011.

Điều 2. Thông qua chủ trương đầu tư xây dựng cơ bản nguồn vốn ngân sách thành phố năm 2011 do Ủy ban nhân dân thành phố trình tại kỳ họp gồm 323 dự án (đính kèm danh mục dự án). Những dự án khởi công mới, chuyển tiếp, chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị thực hiện dự án, quy hoạch,... mà Hội đồng nhân dân thành phố đã thông qua tại các kỳ họp trước đây, vẫn tiếp tục thực hiện cho đến khi hoàn thành nghiệm thu công trình.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân thành phố căn cứ Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua để triển khai và tổ chức thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa VII, kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2010./.

CHỦ TỊCH

Phạm Phương Thảo

TỔNG HỢP DANH MỤC ĐẦU TƯ NĂM 2011

Nguồn vốn ngân sách thành phố

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/2010/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng	
TỔNG CỘNG:						47.689.224	23.832.872	
Vốn đối ứng ODA						8.500	-	
1	Lập Báo cáo đầu tư xây dựng tuyến đường sắt đô thị Tuyến số 2, đoạn Bến Thành - Thủ Thiêm và đoạn Tham Lương - Bến xe Tây Ninh	Ban quản lý đường sắt đô thị	Quận 1, 2, Tân Bình, Tân Phú, 12	Tổng chiều dài khoảng 10 km	2011	8.500		Ngân sách thành phố cấp kinh phí lập báo cáo đầu tư
Đầu tư xây dựng CVPM Quang Trung và Khu công nghệ cao						65.410	-	
1	Lập dự án đầu tư cây xanh, mặt nước khu công nghệ cao - giai đoạn 1 (các phân khu còn lại)	Công ty phát triển khu công nghệ cao thành phố Hồ Chí Minh	Quận 9	51,13 ha	2011	60.000		Thông báo số 711/TB-VP ngày 24 tháng 9 năm 2009 của Văn phòng UBND thành phố
2	Công tác lập thiết kế cơ sở hào và tuynen kỹ thuật giai đoạn 2 - Khu Công nghệ cao	Công ty phát triển khu công nghệ cao thành phố Hồ Chí Minh	Quận 9	587,07 ha	2011	500		Công văn số 5255/VP-ĐTMT ngày 10 tháng 8 năm 2007 của Văn phòng HĐND và UBND thành phố
3	Lập dự án đầu tư mua sắm trang thiết bị và máy móc kỹ thuật phục vụ đào tạo cho Trung tâm đào tạo Khu Công nghệ cao thành phố	Trung tâm đào tạo Khu công nghệ cao thành phố	Quận 9	Mua sắm trang thiết bị và máy móc kỹ thuật	2011	4.910		Công văn số 5877/UBND-CNN ngày 18 tháng 11 năm 2010 của UBND thành phố
Đầu tư cho giáo dục - đào tạo						5.120.776	879.683	
1	Lập dự án bồi thường giải phóng mặt bằng để xây dựng Trường THPT Thới An, quận 12	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng Quận 12	Quận 12	Đền bù giải phóng mặt bằng 2,3ha	2011	50.000	50.000	
2	Lập dự án bồi thường giải phóng mặt bằng để xây dựng Trường Tiểu học Đồng Đa	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng quận Bình Thạnh	Quận Bình Thạnh	Diện tích 4500m ²	2011	200.000	200.000	Ngân sách thành phố và nguồn thanh lý cơ sở mặt bằng, bán nhà đất của quận

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng	
3	Lập dự án bồi thường giải phóng mặt bằng để xây dựng Trường THCS Âu Lạc (cơ sở 2)	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng quận Tân Bình	Quận Tân Bình	3840 m ²	2011	25.000	25.000	
4	Lập dự án bồi thường giải phóng mặt bằng để xây dựng Trường Tiểu học Tây Thạnh 2	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng quận Tân Phú	Quận Tân Phú	9.653,2 m ²	2011	45.000	45.000	Nguồn vốn từ bán đấu giá quyền sử dụng đất phần tiếp giáp mặt tiền đường Ché Lan Viên (30 tỷ đồng)
5	Lập dự án xây dựng trường mẫu giáo, xã Tân Kiên	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Bình Chánh	Huyện Bình Chánh	10 phòng học, các phòng chức năng và công trình phụ	2011	20.000		
6	Lập dự án xây dựng trường mẫu giáo, xã Tân Nhựt	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Bình Chánh	Huyện Bình Chánh	10 phòng học, các phòng chức năng và công trình phụ	2011	23.000		
7	Lập dự án xây dựng mới trường tiểu học tại khu tái định cư Vĩnh Lộc B, xã Vĩnh Lộc B	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Bình Chánh	Huyện Bình Chánh	30 phòng học, các phòng chức năng và khối phụ	2011	50.000		
8	Lập dự án nâng cấp, mở rộng Trường Mầm non An Thới Đông	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Cần Giờ	Huyện Cần Giờ	Xây mới 17 nhóm trẻ + khối phụ	2011	68.000		
9	Lập dự án nâng cấp, mở rộng Trường Mầm non Long Hòa	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Cần Giờ	Huyện Cần Giờ	Xây mới 20 nhóm trẻ + khối phụ	2011	80.000		
10	Lập dự án xây dựng mới Trường Mầm non Bình An	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Cần Giờ	Huyện Cần Giờ	Xây mới 8 nhóm trẻ + khối phụ	2011	32.000		
11	Lập dự án xây dựng mới Trường Mầm non Dơi Lâu	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Cần Giờ	Huyện Cần Giờ	15 nhóm trẻ + khối phụ	2011	60.000		
12	Lập dự án xây dựng Trường Mầm Non Phước Thạnh	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Củ Chi	Huyện Củ Chi	8 phòng và khối phụ	2011	20.000		
13	Lập dự án xây dựng Trường Mầm Non Tân An Hội 2	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Củ Chi	Huyện Củ Chi	12 phòng và khối phụ	2011	30.000		

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng	
14	Lập dự án xây dựng Trường Tiểu học Tân Tiến	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Củ Chi	Huyện Củ Chi	18 phòng và khối phụ	2011	40.000		
15	Lập dự án xây dựng Trường Tiểu học Tân Trung	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Củ Chi	Huyện Củ Chi	30 phòng và khối phụ	2011	42.000		
16	Lập dự án nâng cấp mở rộng Trường THCS Đỗ Văn Dậy	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Hóc Môn	Huyện Hóc Môn	45 phòng và các khối phụ	2011	55.000		
17	Lập dự án nâng cấp mở rộng Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Hóc Môn	Huyện Hóc Môn	30 phòng và các khối phụ	2011	35.000		
18	Lập dự án nâng cấp, mở rộng Trường THCS Đông Thạnh	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Hóc Môn	Huyện Hóc Môn	45 phòng và các khối phụ	2011	55.000		
19	Lập dự án xây dựng Trung tâm Kỹ thuật hướng nghiệp	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Hóc Môn	Huyện Hóc Môn	25 phòng và khối phụ	2011	30.000		
20	Lập dự án xây dựng Trường Mầm non 19/8	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Hóc Môn	Huyện Hóc Môn	25 nhóm trẻ và các khối phụ	2011	40.000		
21	Lập dự án xây dựng Trường Mầm non Bông Sen	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Hóc Môn	Huyện Hóc Môn	20 nhóm trẻ và các khối phụ	2011	35.000		
22	Lập dự án xây dựng Trường Mầm non Sơn Ca	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Hóc Môn	Huyện Hóc Môn	25 nhóm trẻ và các khối phụ	2011	40.000		
23	Lập dự án xây dựng Trường THCS Đặng Công Bình	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Hóc Môn	Huyện Hóc Môn	45 phòng và các khối phụ	2011	50.000		
24	Lập dự án xây dựng Trường Tiểu học Võ Văn Thặng	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Hóc Môn	Huyện Hóc Môn	30 phòng và các khối phụ	2011	45.000		

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng	
25	Lập dự án cải tạo, nâng cấp Trường Tiểu học Lâm Văn Bền	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Nhà Bè	Huyện Nhà Bè	Xây dựng 1 dãy phòng học, nhà đa năng, nhà bếp, bếp ăn, trang thiết bị đạt chuẩn	2011	30.000		Công văn số 4966/VP-ĐT ngày 12/7/2010 của Văn phòng UBND thành phố
26	Lập dự án cải tạo, nâng cấp Trường Tiểu học Trang Tấn Khương	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Nhà Bè	Huyện Nhà Bè	Đền bù 5.000 m ² , xây dựng khu chức năng, nhà đa năng, nhà bếp, bếp ăn, trang thiết bị đạt chuẩn	2011	40.000		Công văn số 4966/VP-ĐT ngày 12/7/2010 của Văn phòng UBND thành phố
27	Lập dự án cải tạo, nâng cấp Trường Tiểu học Tạ Uyên	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Nhà Bè	Huyện Nhà Bè	Xây dựng 1 dãy phòng chức năng, nhà đa năng, hồ bơi, nhà bếp, bếp ăn, trang thiết bị đạt chuẩn	2011	60.000		Công văn số 4966/VP-ĐT ngày 12/7/2010 của Văn phòng UBND thành phố
28	Lập dự án xây dựng Trường Mầm non Phú Xuân	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Nhà Bè	Huyện Nhà Bè	Diện tích 2.000 m ²	2011	25.000		
29	Lập dự án xây dựng mới Trường Măng non 1 quận 10	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 10	Quận 10	18 nhóm trẻ, công trình phụ	2011	40.000		Công văn số 3385/UBND-ĐTMT ngày 15/7/2010 của UBND TP
30	Lập dự án cải tạo Trường THCS Lữ Gia	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 11	Quận 11	30 phòng học + khối phụ.	2011	50.000		
31	Lập dự án xây dựng mới Trường Tiểu học Nguyễn Thi	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 11	Quận 11	20 phòng học, khối phụ	2011	30.000		
32	Lập dự án xây dựng mới Trường Tiểu học phường 3, quận 11	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 11	Quận 11	25 phòng học, khối phụ	2011	40.000		
33	Lập dự án xây dựng Trường THCS Hiệp Thành	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 12	Quận 12	Xây mới 40 phòng, khối phụ	2011	81.000		Thông báo số 400/TB-VP ngày 9/7/2010 của Văn phòng UBND thành phố

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng	
34	Lập dự án xây dựng Trường THPT Thanh Xuân	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 12	Quận 12	Xây mới 20 phòng, khối phụ	2011	30.000		Thông báo số 400/TB-VP ngày 09/7/2010 của Văn phòng UBND thành phố
35	Lập dự án xây dựng Trường Mầm non Tân Thới Nhất	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 12	Quận 12	Xây mới 12 phòng, khối phụ	2011	25.000		
36	Lập dự án xây dựng Trường Tiểu học An Phú Đông	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 12	Quận 12	Xây mới 20 phòng, khối phụ	2011	30.000		
37	Lập dự án bồi thường giải phóng mặt bằng để xây dựng Trường THPT chất lượng cao Cát Lái	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 2	Quận 2	Diện tích đất: 3,41ha; quy mô 45 phòng học và các phòng chức năng	2011	300.000	300.000	Thông báo số 644/TB-VP ngày 23/10/2010 của Văn phòng UBND thành phố
38	Lập dự án xây dựng mới Trường THPT chất lượng cao Cát Lái	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 2	Quận 2	Diện tích đất: 3,41ha; quy mô 45 phòng học và các phòng chức năng	2011	170.000		Thông báo số 644/TB-VP ngày 23/10/2010 của Văn phòng UBND thành phố
39	Lập dự án xây dựng mới Trường THCS Trần Quốc Toản (khu 131ha)	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 2	Quận 2	diện tích đất: 14.622m ² ; quy mô 32 phòng học và các phòng chức năng	2011	61.000		
40	Lập dự án xây dựng mới Trường Tiểu học An Phú - An Bình	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 2	Quận 2	Diện tích 8.731m ² , quy mô 30 phòng học và các phòng chức năng	2011	62.000		
41	Lập dự án xây dựng mới Trường Mầm non 3, quận 4	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 4	Quận 4	18 phòng học và các phòng chức năng	2011	83.400	50.875	Thông báo số 644/TB-VP ngày 23/10/2010 của Văn phòng UBND thành phố
42	Lập dự án xây dựng mới Trường THCS phường 16 quận 4	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 4	Quận 4	45 phòng học và các phòng chức năng	2011	70.000		
43	Lập dự án xây dựng Trường Tiểu học Hùng Vương	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 5	Quận 5	Xây dựng 29 phòng học. Số tầng: 01 hầm, 01 trệt, 04 lầu.	2011	33.563		

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng	
44	Lập dự án xây dựng Trường Mầm non 10, quận 5	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 5	Quận 5	1 trệt + 3 lầu	2011	20.560	5.065	
45	Lập dự án xây dựng mở rộng Trường Tiểu học Lam Sơn	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 6	Quận 6	20 phòng học	2011	25.000		
46	Lập dự án xây dựng Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh (khối chức năng)	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 6	Quận 6	02 phòng học và 06 phòng chức năng	2011	12.000		
47	Lập dự án xây dựng mới Trung tâm Dạy nghề quận 7	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 7	Quận 7	30 phòng học, khôi thực hành và các phòng chức năng, trang thiết bị	2011	75.000		
48	Lập dự án xây dựng nâng cấp Trường THCS Trần Quốc Tuấn	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 9	Quận 9	40 phòng học và công trình phục vụ giảng dạy	2011	50.000		
49	Lập dự án xây dựng Trung tâm Bồi dưỡng chính trị quận 9	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 9	Quận 9	Hội trường 500 chỗ, khối lớp học và công trình phục vụ giảng dạy	2011	50.000		
50	Lập dự án xây dựng Trường Mầm non Long Bửu - Long Bình	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 9	Quận 9	20 phòng học và công trình phục vụ giảng dạy	2011	35.000		Phục vụ khu tái định cư khu công nghệ cao
51	Lập dự án xây dựng Trường Mầm non Long Sơn - Long Bình	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 9	Quận 9	20 phòng học và công trình phục vụ giảng dạy	2011	32.000		Phục vụ khu tái định cư khu công nghệ cao
52	Lập dự án xây dựng Trường THCS Phước Bình	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 9	Quận 9	40 phòng học và công trình phục vụ giảng dạy	2011	50.000		
53	Lập dự án xây dựng Trường THPT Long Bửu	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 9	Quận 9	45 phòng học và công trình phục vụ giảng dạy	2011	65.000		
54	Lập dự án xây dựng Trường Tiểu học Phước Bình	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 9	Quận 9	30 phòng học và công trình phục vụ giảng dạy	2011	45.000		

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng	
55	Lập dự án xây dựng Trường Tiểu học Phước Long B	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 9	Quận 9	30 phòng học và công trình phục vụ giảng dạy	2011	45.000		Phục vụ khu tái định cư khu công nghệ cao
56	Lập dự án Mở rộng Trường Tiểu học An Lạc 3	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Bình Tân	Quận Bình Tân	13 phòng học + khối phụ. Diện tích 8000m ²	2011	30.000		
57	Lập dự án Mở rộng Trường Tiểu học Bình Tân	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Bình Tân	Quận Bình Tân	12 phòng học + khối phụ. Diện tích 10000m ²	2011	55.000		
58	Lập dự án nâng cấp Trường Tiểu học Tân Tạo	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Bình Tân	Quận Bình Tân	30 phòng học + khối phụ. Diện tích 8500m ²	2011	45.000		
59	Lập dự án xây dựng mới Trung tâm Giáo dục Thường xuyên quận Bình Tân	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Bình Tân	Quận Bình Tân	20 phòng học + khối phụ. Diện tích 7542m ²	2011	78.037	25.944	
60	Lập dự án nâng cấp, mở rộng Trường Tiểu học Hồ Văn Long, quận Bình Tân	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Bình Tân	Quận Bình Tân	Nâng cấp, mở rộng	2011	30.000		
61	Lập dự án xây dựng mới Trường Tiểu học phường Bình Hưng Hòa A (Khu phố 12)	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Bình Tân	Quận Bình Tân	30 phòng học + khối phụ. Diện tích 12424m ²	2011	106.197	42.739	
62	Lập dự án xây dựng mới Trường Tiểu học An Lạc	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Bình Tân	Quận Bình Tân	30 phòng học + khối phụ. Diện tích 9371m ²	2011	91.782	32.236	
63	Lập dự án xây dựng mới Trường Tiểu học Bình Trị Đông (Khu phố 6)	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Bình Tân	Quận Bình Tân	30 phòng học + khối phụ. Diện tích 9542m ²	2011	91.240	32.824	
64	Lập dự án xây dựng Trường nuôi dạy trẻ khuyết tật	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Bình Tân	Quận Bình Tân	30 phòng học + khối phụ. Diện tích 14587m ²	2011	62.500		
65	Xây dựng mới Trường Tiểu học phường Bình Hưng Hòa B (Khu Đồng Mã Voi)	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Bình Tân	Quận Bình Tân	20 phòng học + khối phụ. Diện tích 9184m ²	2011	43.400		

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng	
66	Lập dự án đền bù giải phóng mặt bằng để xây dựng mở rộng Trường Tiểu học Tâm Vu	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Bình Thạnh	Quận Bình Thạnh	5.000m ²	2011	70.000	70.000	
67	Lập dự án xây dựng thay thế Trường Tiểu học Lê Đình Chinh	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Bình Thạnh	Quận Bình Thạnh	20 phòng + khối phụ	2011	29.000		
68	Lập dự án xây dựng Trường Mầm non phường 26 quận Bình Thạnh	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Bình Thạnh	Quận Bình Thạnh	20 phòng + khối phụ	2011	20.000		
69	Lập dự án xây dựng Trường Tiểu học Đồng Đa	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Bình Thạnh	Quận Bình Thạnh	24 phòng + khối phụ	2011	46.000		
70	Lập dự án xây dựng phân hiệu 2 Trường Mầm non Sơn Ca 1	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Phú Nhuận	Quận Phú Nhuận	10 phòng học + khối chức năng	2011	21.000		Công văn số 6559/VP-VX ngày 09/9/2010 của Văn phòng UBND thành phố
71	Lập dự án xây dựng phân hiệu 2 Trường THCS Ngô Tất Tố	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Phú Nhuận	Quận Phú Nhuận	20 phòng học + khối chức năng	2011	53.000		Công văn số 6559/VP-VX ngày 09/9/2010 của Văn phòng UBND thành phố
72	Lập dự án xây dựng Trường THCS Cầu Kiệu	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Phú Nhuận	Quận Phú Nhuận	30 phòng học + khối chức năng 7.500m ²	2011	60.000		
73	Lập dự án xây dựng Trường Tiểu học Sông Lô	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Phú Nhuận	Quận Phú Nhuận	20 phòng học + khối chức năng; DT sàn 3.255m ²	2011	21.000		
74	Lập dự án xây dựng Trường Tiểu học Trần Huy Liệu	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Phú Nhuận	Quận Phú Nhuận	30 phòng học + khối chức năng; DT 7,446m ² ; DT sàn 9.500m ²	2011	63.000		
75	Lập dự án xây dựng mở rộng Trường Tiểu học Phạm Ngọc Thạch	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Tân Bình	Quận Tân Bình	28 phòng + phòng chức năng. Cải tạo khối nhà cũ	2011	48.600		
76	Lập dự án xây dựng Trường THCS Âu Lạc (cơ sở 2)	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Tân Bình	Quận Tân Bình	15 phòng + phòng chức năng	2011	30.000		

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	<i>Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng</i>	
77	Lập dự án xây dựng Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Tân Bình	Quận Tân Bình	45 phòng + phòng chức năng	2011	70.000		
78	Mở rộng Trường THCS Võ Thành Trang	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Tân Phú	Quận Tân Phú	Xây dựng mới khu thể dục thể thao và 18 phòng học	2011	37.000		
79	Xây dựng mới Trường Tiểu học Tây Thạnh 2	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Tân Phú	Quận Tân Phú	Xây mới 25 phòng học và khối phụ	2011	40.000		
80	Lập dự án xây dựng thay thế Trường Tiểu học Linh Đông	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Thủ Đức	Quận Thủ Đức	15 phòng học + khối phụ	2011	30.000		
81	Lập dự án xây dựng Trường THCS Tam Bình	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Thủ Đức	Quận Thủ Đức	45 phòng học + khối phụ	2011	70.000		
82	Lập dự án xây dựng Trường THPT Linh Xuân	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Thủ Đức	Quận Thủ Đức	45 phòng học + khối phụ	2011	70.000		
83	Lập dự án xây dựng Trường Tiểu học Bình Chiểu	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Thủ Đức	Quận Thủ Đức	35 phòng học + khối phụ	2011	40.000		
84	Lập dự án xây dựng Trường Tiểu học Hiệp Bình Phước	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Thủ Đức	Quận Thủ Đức	35 phòng học + khối phụ	2011	40.000		
85	Lập dự án xây dựng Trường Tiểu học Linh Xuân	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Thủ Đức	Quận Thủ Đức	35 phòng học + khối phụ	2011	40.000		
86	Lập dự án xây dựng, mở rộng Trung tâm Giáo dục thường xuyên quận Thủ Đức	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Thủ Đức	Quận Thủ Đức	08 phòng học + khối phụ	2011	12.000		
87	Lập dự án xây dựng Trường Mầm non Bình Chiểu	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Thủ Đức	Quận Thủ Đức	20 phòng học và các phòng chức năng	2011	30.000		

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng	
88	Lập dự án xây dựng Trường Mầm non Hiệp Bình Chánh	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Thủ Đức	Quận Thủ Đức	20 phòng học và các phòng chức năng	2011	30.000		
89	Lập dự án xây dựng Trường Tiểu học thuộc khu tái bố trí dân cư Khu Công nghệ cao tại phường Tăng Nhơn Phú A, quận 9	Công ty Phát triển khu công nghệ cao thành phố Hồ Chí Minh	Quận 9	3.933m ²	2011	30.000		
90	Lập dự án nâng cấp mở rộng Trung tâm Dạy nghề huyện Nhà Bè	Trung tâm Dạy nghề huyện Nhà Bè	Huyện Nhà Bè	Xây mới dãy phòng học	2011	29.497		Công văn số 4966/VP-ĐT ngày 12/7/2010 của UBND thành phố
91	Lập dự án xây dựng mới Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Phú Lâm (cơ sở 2)	Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Phú Lâm	Huyện Nhà Bè	14ha	2011	200.000		Thông báo số 644/TB-VP ngày 28/10/2010 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố
92	Lập dự án cải tạo, xây dựng khối nhà C Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Phú Lâm	Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Phú Lâm	Quận 6	2.500m ² sàn xây dựng	2011	30.000		
93	Lập dự án đầu tư xây dựng nâng tầng khu nhà xưởng, lớp học khoa điện-điện tử-công nghệ thông tin Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng (giai đoạn 2)	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng	Quận Tân Bình	2.500m ²	2011	25.000		
94	Lập dự án sửa chữa, nâng cấp khối B và C tại cơ sở chính của Trường Đại học Sài Gòn	Trường Đại học Sài Gòn	Quận 5	Sửa chữa khối B và C quy mô 34 phòng học, các phòng chức năng và hội trường; diện tích sửa chữa 5.380m ²	2011	18.000		
95	Lập dự án xây dựng Trung tâm nghiên cứu thí nghiệm chuyên sâu của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch	Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch	Quận 10	9771,8m ²	2011	86.000		Công văn số 1623/UBND-ĐT ngày 14/4/2010 của UBND thành phố
96	Xây dựng Trường Mầm non Rạng Đông 11, quận 6	Trường Mầm non Rạng Đông 11, quận 6	Quận 6	12 phòng học và khối phụ	2011	17.200		

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng	
97	Lập dự án sửa chữa và xây dựng mở rộng một số phòng học Trường THPT Nguyễn Hiền	Trường THPT Nguyễn Hiền	Quận 11	1 hầm và 3 lầu	2011	33.800		
98	Lập dự án mở rộng Trường THPT Nguyễn Hữu Huân	Trường THPT Nguyễn Hữu Huân	Quận Thủ Đức	Xây dựng mới 18 phòng	2011	15.000		
99	Lập dự án cải tạo, mở rộng Trường THPT Trần Phú	Trường THPT Trần Phú	Quận Tân Phú	Xây dựng thay thế 18 phòng và khối phụ	2011	42.000		
100	Lập dự án mua sắm trang thiết bị dạy nghề của Trường Trung học Công nghiệp thành phố	Trường Trung học Công nghiệp thành phố	Quận 1	Thiết bị dạy nghề	2011	15.000		Công văn số 5567/UBND-CNN ngày 02/11/2010 của UBND thành phố, sử dụng nguồn vốn bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất
101	Lập dự án xây dựng trường Mẫu giáo Bình Chánh	Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh	Huyện Bình Chánh	10 phòng học, các phòng chức năng và công trình phụ	2011	20.000		
102	Lập dự án xây dựng mới Trường Mầm non tại khu tái định cư Vĩnh Lộc B, xã Vĩnh Lộc B	Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh	Huyện Bình Chánh	10 phòng học, các phòng chức năng và khối phụ	2011	20.000		
	Đầu tư cho y tế					1.802.605	145.000	
1	Lập dự án bồi thường giải phóng mặt bằng xây dựng mới Bệnh viện Ung Bướu tại quận 9	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng quận 9	Quận 9	55594m ²	2011	115.000	115.000	Quyết định số 3249/QĐ-UBND ngày 23/7/2010 của UBND thành phố
2	Lập dự án bồi thường giải phóng mặt bằng để xây dựng mở rộng Bệnh viện huyện Nhà Bè	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Nhà Bè	Huyện Nhà Bè	2 ha	2011	30.000	30.000	Thông báo số 676/TB-VP ngày 03/11/2010 của Văn phòng UBND thành phố
3	Lập dự án nâng cấp Bệnh viện quận 7	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 7	Quận 7	Sửa chữa nâng cấp	2011	60.000		
4	Lập dự án cải tạo mở rộng Bệnh viện quận 8	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 8	Quận 8	2.000m ²	2011	45.000		
5	Lập dự án xây dựng mới Trung tâm Y tế dự phòng quận Bình Tân	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Bình Tân	Quận Bình Tân	5.000m ²	2011	15.000		

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	<i>Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng</i>	
6	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế Bệnh viện quận Bình Tân	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Bình Tân	Quận Bình Tân	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	44.042		
7	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn của Bệnh viện An Bình	Bệnh viện An Bình	Quận 5	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	22.830		
8	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn của Bệnh viện Bệnh Nhiệt Đới	Bệnh viện Bệnh Nhiệt Đới	Quận 5	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	18.450		
9	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn của Bệnh viện Bình Dân	Bệnh viện Bình Dân	Quận 3	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	39.980		
10	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn của Bệnh viện Cấp Cứu Trung Vương	Bệnh viện Cấp Cứu Trung Vương	Quận 10	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	34.600		
11	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn của Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình	Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình	Quận 5	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	40.200		
12	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn của Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	Huyện Củ Chi	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	30.775		
13	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn Bệnh viện Đa khoa khu vực Hóc Môn	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Hóc Môn	Huyện Hóc Môn	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	29.150		
14	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn của Bệnh viện Đa khoa khu vực Thủ Đức	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Thủ Đức	Quận Thủ Đức	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	28.800		
15	Lập dự án đầu tư sửa chữa cải tạo Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn	Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn	Quận 1	Toàn bệnh viện	2011	9.500		Công văn số 3755/UBND-ĐT ngày 05/8/2010 của UBND thành phố
16	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn của Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn	Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn	Quận 1	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	31.000		
17	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn của Bệnh viện Da liễu	Bệnh viện Da Liễu	Quận 3	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	8.300		

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng	
18	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn của Bệnh viện Điều dưỡng phục hồi chức năng và Điều trị bệnh nghề nghiệp	Bệnh viện Điều dưỡng phục hồi chức năng và Điều trị bệnh nghề nghiệp	Quận 8	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	6.050		
19	Lập dự án đầu tư xây dựng mới Bệnh viện Hùng Vương giai đoạn 2	Bệnh viện Hùng Vương	Quận 5	Xây dựng mới	2011	182.000		Công văn số 4530/UBND-ĐT ngày 14/9/2010 của UBND thành phố. Ngân sách thành phố 182 tỷ đồng, vay kích cầu 78 tỷ đồng
20	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn của Bệnh viện Hùng Vương	Bệnh viện Hùng Vương	Quận 5	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	10.390		
21	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn của Bệnh viện Nguyễn Trãi	Bệnh viện Nguyễn Trãi	Quận 5	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	23.200		
22	Lập dự án xây dựng mới khối ngoại Bệnh viện Nguyễn Trãi	Bệnh viện Nguyễn Trãi	Quận 5	Xây dựng mới 21,485m ²	2011	205.000		Công văn số 4069/UBND-ĐT ngày 19/8/2010 của UBND thành phố
23	Lập dự án cải tạo nâng cấp khu G Bệnh viện Nguyễn Tri Phương	Bệnh viện Nguyễn Tri Phương	Quận 5	Cải tạo, nâng cấp	2011	15.000		Công văn số 5915/UBND-ĐT ngày 19 tháng 11 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố
24	Lập dự án mua sắm trang thiết bị phòng mổ của Bệnh viện Nguyễn Tri Phương	Bệnh viện Nguyễn Tri Phương	Quận 5	Trang thiết bị y tế chuyên môn	2011	6.500		
25	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn của Bệnh viện Nguyễn Tri Phương	Bệnh viện Nguyễn Tri Phương	Quận 5	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	54.060		
26	Lập dự án đầu tư hệ thống xử lý nước sạch phục vụ hoạt động chuyên môn tại Bệnh viện Nhân Ái	Bệnh viện Nhân Ái	Tỉnh Bình Phước	150m3/ngày đêm	2011	5.500		
27	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn của Bệnh viện Nhân Ái	Bệnh viện Nhân Ái	Tỉnh Bình Phước	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	7.800		

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng	
28	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn của Bệnh viện Nhân dân 115	Bệnh viện Nhân dân 115	Quận 10	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	97.668		
29	Lập dự án xây dựng khu chẩn đoán kỹ thuật cao của Bệnh viện 115	Bệnh viện Nhân dân 115	Quận 10	16320m ²	2011	150.000		
30	Lập dự án cải tạo nâng cấp lát gạch toàn Bệnh viện Nhân dân Gia Định	Bệnh viện Nhân dân Gia Định	Quận Bình Thạnh	Toàn bệnh viện	2011	26.000		Công văn số 1604/UBND-THKH ngày 13/4/2010 của UBND thành phố
31	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn của Bệnh viện Nhân dân Gia Định	Bệnh viện Nhân dân Gia Định	Quận Bình Thạnh	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	32.700		
32	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn của Bệnh viện Nhi Đồng 1	Bệnh viện Nhi Đồng 1	Quận 10	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	46.400		
33	Lập dự án mua sắm trang thiết bị khoa ngoại thần kinh nhi của Bệnh viện Nhi Đồng 2	Bệnh viện Nhi Đồng 2	Quận 1	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	59.300		Công văn số 4428/UBND-VX ngày 09/9/2010 của UBND thành phố
34	Lập dự án xây dựng khoa khám bệnh, khoa cấp cứu và điều trị ban ngày của Bệnh viện Nhi Đồng 2	Bệnh viện Nhi Đồng 2	Quận 1	Xây dựng	2011	51.000		Công văn số 4428/UBND-VX ngày 09/9/2010 của UBND thành phố
35	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn của Bệnh viện Nhi Đồng 2	Bệnh viện Nhi Đồng 2	Quận 1	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	38.980		
36	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn của Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch	Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch	Quận 5	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	24.760		
37	Lập dự án sửa chữa khoa ngoại lồng ngực, kho lưu trữ hồ sơ và nhà để xe Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch	Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch	Quận 5	1 trệt 2 lầu	2011	6.500		
38	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn của Bệnh viện Răng Hàm Mắt	Bệnh viện Răng Hàm Mắt	Quận 1	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	3.710		
39	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn của Bệnh viện Tai Mũi Họng	Bệnh viện Tai Mũi Họng	Quận 3	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	29.600		

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	<i>Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng</i>	
40	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn của Bệnh viện Tâm thần	Bệnh viện Tâm Thần	Quận 5	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	12.980		
41	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn của Bệnh viện Từ Dũ	Bệnh viện Từ Dũ	Quận 1	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	24.480		
42	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn của Bệnh viện Ung Bướu	Bệnh viện Ung Bướu	Quận Bình Thạnh	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	51.100		
43	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn của Khu điều trị Phong Bần Sẩn	Khu Điều Trị Phong Bần Sẩn	Tỉnh Bình Dương	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	2.500		
44	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn của Trung tâm Giám định Y khoa	Trung tâm Giám định Y khoa	Quận 5	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	3.519		
45	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn của Trung tâm Pháp Y	Trung tâm Pháp Y	Quận 5	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	18.541		
46	Lập dự án mua sắm trang thiết bị y tế chuyên môn của Viện Y Dược học Dân Tộc	Viện Y Dược học Dân Tộc	Quận Phú Nhuận	Thiết bị y tế chuyên môn	2011	4.740		
	Chương trình chống ngập nước					2.129.703	1.180.295	
1	Lập dự án bồi thường giải phóng mặt bằng để thực hiện cải tạo kênh Hàng Bàng trên địa bàn quận 5	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng quận 5	Quận 5	Bồi thường giải phóng mặt bằng	2011	100.295	100.295	Công văn số 4115/UBND-ĐTMT ngày 23/08/2010 của UBND thành phố
2	Lập dự án xây dựng kè bảo vệ khu dân cư An Lộc, xã Tam Thôn Hiệp	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Cần Giờ	Huyện Cần Giờ	730 mét dài, kè bê tông kiên cố	2011	49.000		
3	Lập dự án xây dựng kè bảo vệ bờ sông Sài Gòn tại địa bàn khu phố 4 phường Thảo Điền	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 2	Quận 2	Xây dựng kè trên chiều dài 200m	2011	15.000		Công văn số 1848/UBND-ĐTMT ngày 27/04/2010 của UBND thành phố
4	Lập dự án chống ngập phường 7, quận 8	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 8	Quận 8	8,1 Km	2011	40.000		Công văn số 29-TB/TU ngày 16 tháng 11 năm 2010 của Thành ủy
5	Lập dự án chống ngập phường 16, quận 8	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 8	Quận 8	4,3 Km	2011	25.000		Công văn số 29-TB/TU ngày 16 tháng 11 năm 2010 của Thành ủy

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	<i>Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng</i>	
6	Lập dự án xây dựng kè chống sạt lở bờ sông rạch Tôm tại khu đất xây dựng nhà ở cho cán bộ, chiến sỹ của Tổng cục V - Bộ Công an	Khu Đường sông	Huyện Nhà Bè	250m	2011	17.000		Công văn số 6152/UBND-ĐT ngày 25/8/2006 của UBND thành phố
7	Lập dự án xây dựng kè chống sạt lở bờ sông khu vực ngã 3 sông Chợ Đệm-rạch Cái Tâm, ấp 4, xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh	Khu Đường sông	Huyện Bình Chánh	120m	2011	9.358		Công văn số 3842/UBND-CNN ngày 31/7/2009 của UBND thành phố
8	Lập Nghiên cứu xác lập giải pháp phòng chống sạt lở bờ sông Sài Gòn, đoạn từ cầu Sài Gòn - sông Vĩnh Bình	Khu Đường sông	Quận Thủ Đức	21km	2011	1.050		Công văn số 4912/UBND-CNN ngày 24/9/2009 của Ủy ban nhân dân thành phố
9	Lập dự án Cải tạo kênh Tân Trụ (từ đường Phạm Văn Bạch đến kênh Hy Vọng)	Trung tâm Điều hành chương trình chống ngập nước thành phố	Quận Tân Bình	Lắp đặt hệ thống thoát nước trên chiều dài 600m	2011	162.000	60.000	Thông báo số 708/VP-TB ngày 17 tháng 11 năm 2010 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố
10	Lập dự án Nạo vét mở rộng rạch Nước Trong (từ cầu Ngô Chí Quốc đến ngã ba rạch Cầu Đất - rạch Bến Thủy)	Trung tâm Điều hành chương trình chống ngập nước thành phố	Quận Thủ Đức	Nạo vét mở rộng lòng rạch lên 15-20m	2011	20.000		Thông báo số 708/VP-TB ngày 17 tháng 11 năm 2010 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố
11	Lập dự án xây dựng hệ thống thoát nước đường Bình Phú (từ đường Lý Tế đến đường Tam Bình)	Trung tâm Điều hành chương trình chống ngập nước thành phố	Quận Thủ Đức	Lắp đặt hệ thống thoát nước trên chiều dài 1200m	2011	34.000		Thông báo số 708/VP-TB ngày 17 tháng 11 năm 2010 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố
12	Lập dự án xây dựng hệ thống thoát nước đường Cây Keo (từ đường Tam Bình đến đường Tô Ngọc Vân)	Trung tâm Điều hành chương trình chống ngập nước thành phố	Quận Thủ Đức	Lắp đặt hệ thống thoát nước trên chiều dài 1400m	2011	40.000		Thông báo số 708/VP-TB ngày 17 tháng 11 năm 2010 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố
13	Lập dự án xây dựng hệ thống thoát nước đường Hậu Giang, Tháp Mười (từ đường Ngô Nhân Tịnh đến đường Minh Phụng)	Trung tâm Điều hành chương trình chống ngập nước thành phố	Quận 6	Lắp đặt hệ thống thoát nước trên chiều dài 800m	2011	21.000		Thông báo số 708/VP-TB ngày 17 tháng 11 năm 2010 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố
14	Lập dự án xây dựng hệ thống thoát nước đường Nguyễn Văn Nghi (từ đường Nguyễn Kiệm đến cầu Hang)	Trung tâm Điều hành chương trình chống ngập nước thành phố	Quận Gò Vấp	Lắp đặt hệ thống thoát nước trên chiều dài 1500m	2011	57.000		Thông báo số 708/VP-TB ngày 17 tháng 11 năm 2010 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng	
15	Lập dự án xây dựng hệ thống thoát nước đường Quốc lộ 1A (từ đường Lê Thị Riêng đến đường Nguyễn Văn Quá)	Trung tâm Điều hành chương trình chống ngập nước thành phố	Quận 12	Lắp đặt hệ thống thoát nước trên chiều dài 1600m	2011	108.000		Thông báo số 708/VP-TB ngày 17 tháng 11 năm 2010 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố
16	Lập dự án xây dựng hệ thống thoát nước đường Quốc lộ 22 (từ cống Nước Nhĩ đến Đình Bàu Tre)	Trung tâm Điều hành chương trình chống ngập nước thành phố	Huyện Củ Chi	Lắp đặt hệ thống thoát nước trên chiều dài 1200m	2011	28.000		Thông báo số 708/VP-TB ngày 17 tháng 11 năm 2010 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố
17	Lập dự án xây dựng hệ thống thoát nước đường Tam Bình (từ đường Hiệp Bình đến đường Tô Ngọc Vân)	Trung tâm Điều hành chương trình chống ngập nước thành phố	Quận Thủ Đức	Lắp đặt hệ thống thoát nước trên chiều dài 3000m	2011	112.000		Thông báo số 708/VP-TB ngày 17 tháng 11 năm 2010 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố
18	Lập dự án xây dựng hệ thống thoát nước đường Trần Quốc Tuấn (từ đường Lê Quang Định đến đường Phan Văn Trị)	Trung tâm Điều hành chương trình chống ngập nước thành phố	Quận Gò Vấp	Lắp đặt hệ thống thoát nước trên chiều dài 600m	2011	20.000		Thông báo số 708/VP-TB ngày 17 tháng 11 năm 2010 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố
19	Lập dự án xây dựng hệ thống thoát nước và mở rộng đường Trần Đại Nghĩa (từ đường Quốc lộ 1A đến cầu Cái Trung)	Trung tâm Điều hành chương trình chống ngập nước thành phố	Quận Bình Tân	Lắp đặt hệ thống thoát nước trên chiều dài 2000m	2011	1.200.000	1.000.000	Thông báo số 708/VP-TB ngày 17 tháng 11 năm 2010 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố
20	Lập dự án xây dựng hệ thống thoát nước tuyến đường An Dương Vương (từ Lý Chiêu Hoàng đến cầu Mỹ Thuận)	Trung tâm Điều hành chương trình chống ngập nước thành phố	Quận 6	Lắp đặt cống thoát nước	2011	71.000	20.000	
Chương trình đầu tư cho giao thông						35.113.836	20.372.216	
1	Lập dự án bồi thường giải phóng mặt bằng phục vụ dự án xây dựng nút giao thông giữa tuyến nối Tân Tạo - Chợ Đệm với đường Trần Đại Nghĩa, huyện Bình Chánh	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng huyện Bình Chánh	Huyện Bình Chánh	Bồi thường giải phóng mặt bằng	2011	100.000	100.000	Công văn số 1413/UBND-ĐTMT ngày 01/4/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố
2	Lập dự án bồi thường giải phóng mặt bằng để nâng cấp mở rộng đường Tô Ký (đoạn từ đường Đặng Thúc Vịnh đến ngã ba Bàu), huyện Hóc Môn	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng huyện Hóc Môn	Huyện Hóc Môn	Bồi thường giải phóng mặt bằng	2011	239.704	239.704	

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng	
3	Lập dự án bồi thường giải phóng mặt bằng phục vụ dự án xây dựng tuyến xe điện mặt đất số 1 (Sài Gòn - Chợ Lớn - Bến xe Miền Tây), quận 6	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng quận 6	Quận 6	Giải phóng mặt bằng	2011	100.000	100.000	
4	Lập dự án bồi thường cầu Sông Xáng giai đoạn II phường 3	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng quận 8	Quận 8	Di dời toàn bộ khoảng 20 hộ dân	2011	20.000	20.000	
5	Lập dự án bồi thường giải phóng mặt bằng phục vụ dự án xây dựng nút giao thông giữa tuyến nối Tân Tạo - Chợ Đệm với đường Trần Đại Nghĩa, quận Bình Tân	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng quận Bình Tân	Quận Bình Tân	Bồi thường giải phóng mặt bằng	2011	100.000	100.000	Công văn số 1413/UBND-ĐTMT ngày 01/4/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố
6	Lập dự án bồi thường giải phóng mặt bằng phục vụ dự án xây dựng nút giao thông giữa tuyến nối Tân Tạo - Chợ Đệm với đường Tỉnh lộ 10B, quận Bình Tân	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng quận Bình Tân	Quận Bình Tân	Bồi thường giải phóng mặt bằng	2011	100.000	100.000	Công văn số 1413/UBND-ĐTMT ngày 01/4/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố
7	Lập dự án bồi thường giải phóng mặt bằng phục vụ dự án xây dựng tuyến xe điện mặt đất số 1 (Sài Gòn - Chợ Lớn - Bến xe Miền Tây), quận Bình Tân	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng quận Bình Tân	Quận Bình Tân	Giải phóng mặt bằng	2011	100.000	100.000	
8	Lập dự án nâng cấp đường Thích Thiệp Hòa	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Bình Chánh	Huyện Bình Chánh	6.000m	2011	30.000	15.000	Vận động nhân dân đóng góp trên 20% giá trị quyền sử dụng đất
9	Lập dự án nâng cấp đường Đào Cử giai đoạn 2	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Cần Giờ	Huyện Cần Giờ	2030m dài, 4 làn xe, lán nhựa, thoát nước	2011	75.000	12.000	
10	Lập dự án nâng cấp đường Giồng Ao	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Cần Giờ	Huyện Cần Giờ	2000m dài, lán nhựa 8m, nền 16m, thoát nước	2011	65.000	15.000	
11	Lập dự án xây dựng đường Thạnh Thới Đồng Đình	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Cần Giờ	Huyện Cần Giờ	4km x 9m, lán nhựa	2011	60.000		
12	Lập dự án sửa chữa nâng cấp đường từ Tỉnh lộ 15 vào Hợp tác xã Một Thoáng Việt Nam	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Củ Chi	Huyện Củ Chi	1.200m x 18m	2011	35.000		Công văn số 2005/UBND-THKH ngày 07/5/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng	
13	Lập dự án sửa chữa nâng cấp đường vào cụm công nghiệp cơ khí ô tô	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Củ Chi	Huyện Củ Chi	2.150m x 9m	2011	7.883		Thông báo số 116/TB-VP ngày 11/3/2010 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố
14	Lập dự án sửa chữa đường Nguyễn Văn On	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Củ Chi	Huyện Củ Chi	900m x 15,5m	2011	48.000	30.000	
15	Lập dự án sửa chữa mở rộng đường Hương lộ 10 (từ Tỉnh lộ 7 đến chợ cũ Trảng Bàng Tây Ninh)	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Củ Chi	Huyện Củ Chi	4.800m x 12,5m	2011	60.000	15.000	
16	Lập dự án sửa chữa nâng cấp đường nối cầu Tân Thái đến ngã ba Tân Mỹ	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Củ Chi	Huyện Củ Chi	4.500m x 12,5m	2011	55.000	14.000	
17	Lập dự án xây dựng cầu Bàu Le - Xã Hiệp Phước	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Nhà Bè	Huyện Nhà Bè	Cầu BTCT dài 56,8m, rộng 8m, tải trọng H93	2011	45.000		Thay thế cầu cũ đang xuống cấp
18	Lập dự án xây dựng cầu Giáp Qua - Xã Phước Lộc	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Nhà Bè	Huyện Nhà Bè	Cầu BTCT dài 40m, rộng 8m, tải trọng H93	2011	16.733		Thay thế cầu cũ đang xuống cấp
19	Lập dự án xây dựng cầu muông Bằng - Xã Hiệp Phước	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Nhà Bè	Huyện Nhà Bè	Cầu BTCT dài 56,8m, rộng 8m, tải trọng H93	2011	35.000		Thay thế cầu cũ đang xuống cấp
20	Lập dự án xây dựng cầu số 3 - hẻm 18 - xã Phước Kiển	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Nhà Bè	Huyện Nhà Bè	Cầu BTCT dài 56,8m, rộng 8m, tải trọng H93	2011	18.197		Thay thế cầu cũ đang xuống cấp
21	Lập dự án xây dựng cầu bắc qua kênh Cây Khô	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Nhà Bè	Huyện Nhà Bè	Cầu H30	2011	100.000		
22	Lập dự án nâng cấp mở rộng đường Phan Văn Bảy	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Nhà Bè	Huyện Nhà Bè	1.500m x 40m	2011	65.000		
23	Lập dự án xây dựng cầu nối TA16 và TX25 (cầu sắt sập)	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 12	Quận 12	Cầu BTCT	2011	8.000		

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng	
24	Lập dự án nâng cấp vỉa hè đường Nguyễn Văn Luông, phường 12, quận 6	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 6	Quận 6	1.200 m	2011	12.000		
25	Lập dự án xây dựng đường Bình Tiên (đoạn từ đường Phạm Văn Chí đến đường Phạm Phú Thứ)	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 6	Quận 6	250m x 30m	2011	130.000	100.000	Công văn số 5353/UBND-ĐTMT ngày 22 tháng 10 năm 2010
26	Lập dự án xây dựng cầu rạch Nhảy từ phường 16, quận 8 sang phường 10, quận 6	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 8	Quận 8	Cầu bê tông cốt thép dài 40m, rộng 9m gồm phần xe chạy rộng 6m, lề bộ hành 1,5m mỗi bên	2011	10.600		Công văn số 5437/UBND-ĐTMT ngày 27/10/2010 của UBND thành phố
27	Lập dự án xây dựng vỉa hè gói thầu B thuộc dự án cải thiện môi trường nước phường 15, quận 8	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 8	Quận 8	7.800m x 3m	2011	13.500		Công văn số 6083/UBND-ĐTMT ngày 29 tháng 11 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố
28	Lập dự án đường vào Trường Tiểu học Phạm Thế Hiển phường 6, quận 8	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 8	Quận 8	400m x 20m	2011	62.134	25.000	
29	Lập dự án đường vào trường trung học cơ sở phường 7, quận 8	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 8	Quận 8	28m x 12m	2011	10.000	9.145	
30	Lập dự án xây dựng hoàn chỉnh đường Tạ Quang Bửu (từ Bến xe quận 8 đến đường Bông Sao) phường 5, quận 8	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 8	Quận 8	800m x 32m	2011	28.085	5.605	
31	Lập dự án nâng cấp đường Long Phước	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 9	Quận 9	4700m, (7m+2,5m)x2m, BTNN	2011	86.000	4.700	
32	Lập dự án nâng cấp đường Tăng Nhơn Phú	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 9	Quận 9	2000m, 7m+(2,5mx2)	2011	57.000	7.000	
33	Lập dự án nâng cấp đường số 18B phường Bình Hưng Hòa	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Bình Tân	Quận Bình Tân	1.016m x 10m	2011	20.939	1.236	Vận động nhân dân hiến đất làm đường, chỉ nhận bồi thường vật kiến trúc
34	Lập dự án nâng cấp đường số 4 phường Bình Hưng Hòa	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Bình Tân	Quận Bình Tân	700m x 12m	2011	18.000	500	Vận động nhân dân hiến đất làm đường, chỉ nhận bồi thường vật kiến trúc

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng	
35	Lập dự án nâng cấp đường số 47 phường Bình Hưng Hòa	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Bình Tân	Quận Bình Tân	810m x 12m	2011	46.687	23.526	Vận động nhân dân hiến đất làm đường, chi nhận bồi thường vật kiến trúc
36	Lập dự án nâng cấp đường số 7 phường Bình Hưng Hòa	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Bình Tân	Quận Bình Tân	600m x 12m	2011	15.000	600	Vận động nhân dân hiến đất làm đường, chi nhận bồi thường vật kiến trúc
37	Lập dự án nâng cấp mặt đường Mã Lò	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Bình Tân	Quận Bình Tân	3.700m x 12m	2011	25.000		
38	Lập dự án xây dựng cầu Ông Búp trên đường Lê Đình Cẩn	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Bình Tân	Quận Bình Tân	Cầu bê tông dự ứng lực	2011	17.384	200	
39	Lập dự án xây dựng cầu vượt bộ hành vượt qua khu đất của Đoàn bay 919 trên tuyến đường Tân Sơn Nhất - Bình Lợi - Vành đai ngoài	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Tân Bình	Quận Tân Bình	30m x 4m	2011	4.995		Thông báo số 304/TB-VP ngày 26/5/2010 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố
40	Lập dự án nâng cấp đường và cầu Bà Cả	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Thủ Đức	Quận Thủ Đức	1.170m x 12m	2011	85.000	35.000	
41	Lập dự án nâng cấp đường và hệ thống thoát nước Quốc lộ 13 cũ	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Thủ Đức	Quận Thủ Đức	2.200m x 16,5m	2011	50.000		
42	Lập dự án xây dựng mới đường và cầu Hương Việt	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Thủ Đức	Quận Thủ Đức	203m x 11m	2011	15.000		
43	Lập dự án nâng cấp đường sỏi đỏ từ Tỉnh lộ 15 đến Đền Bến Dược Củ Chi, đoạn từ phía sau Đền đến trạm bơm hồ mô phỏng Biển Đông	Khu di tích lịch sử địa đạo Củ Chi	Huyện Củ Chi	2km	2011	3.900		Công văn số 4555/UBND-ĐT ngày 15/9/2010 của UBND thành phố
44	Lập dự án mở rộng đường Trần Quốc Toản	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 1	Quận 3	Mở rộng 4m về phía hàng rào khu T78	2011	38.757		Thông báo số 165/VP ngày 26/3/2009 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố
45	Lập dự án mở rộng đường Ngô Tất Tố kết nối từ cầu Thủ Thiêm (nhánh N4) đến đường Xô Viết Nghệ Tĩnh	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 1	Quận Bình Thạnh	1500m x 30m	2011	732.000	544.000	Công văn số 5438/UBND-ĐTMT ngày 27/10/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	<i>Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng</i>	
46	Lập dự án lắp đặt lan can an toàn dọc kênh Tàu Hủ - Bến Nghé (từ cầu Khánh Hội đến cầu Kênh Ngang số 1)	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 1	Quận 4, quận 8	Lắp đặt lan can an toàn dài 7.300m	2011	13.000		Công văn số 5261/UBND-ĐTMT ngày 19/10/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố
47	Lập dự án nâng cấp, mở rộng đường An Dương Vương (từ bến Phú Định - Kinh Dương Vương)	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 1	Quận 6, quận 8	Tăng cường năng lực giao thông	2011	420.000	300.000	Công văn số 2622/UBND-THKT ngày 04/6/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố. Ngân sách thành phố cấp kinh phí lập báo cáo nghiên cứu khả thi để kêu gọi đầu tư
48	Lập dự án nâng cấp, mở rộng đường An Dương Vương (từ Bà Hom - Kinh Dương Vương)	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 1	Quận 6, quận Bình Tân	Tăng cường năng lực giao thông	2011	430.000	300.000	Công văn số 2622/UBND-THKT ngày 04/6/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố. Ngân sách thành phố cấp kinh phí lập báo cáo nghiên cứu khả thi để kêu gọi đầu tư
49	Lập dự án nâng cấp, mở rộng đường Phan Anh	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 1	Quận 6, quận Bình Tân, quận Tân Phú	Tăng cường năng lực giao thông	2011	713.000	500.000	Công văn số 2622/UBND-THKT ngày 04/6/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố. Ngân sách thành phố cấp kinh phí lập báo cáo nghiên cứu khả thi để kêu gọi đầu tư
50	Lập dự án xây dựng đường trên cao số 1 (dọc kênh Nhiêu Lộc - Thị Nghè)	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 1	Quận 1, 3, Phú Nhuận, Bình Thạnh	xây dựng đường trên cao	2011	14.000.000	8.000.000	Công văn số 2622/UBND-THKT ngày 04/6/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố. Ngân sách thành phố cấp kinh phí lập báo cáo nghiên cứu khả thi để kêu gọi đầu tư
51	Lập dự án cải tạo nút giao thông Hàng Xanh	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 1	Quận Bình Thạnh	Tăng cường năng lực giao thông	2011	450.000	400.000	Công văn số 2622/UBND-THKT ngày 04/6/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố. Ngân sách thành phố cấp kinh phí lập báo cáo nghiên cứu khả thi để kêu gọi đầu tư

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng	
52	Lập dự án cải tạo nút giao vòng xoay Cây Gõ	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 1	Quận 6	Tăng cường năng lực giao thông	2011	250.000	200.000	Công văn số 2622/UBND-THKT ngày 04/6/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố. Ngân sách thành phố cấp kinh phí lập báo cáo nghiên cứu khả thi để kêu gọi đầu tư
53	Lập dự án xây dựng đường trên cao số 3 (đọc kênh Nhiêu Lộc - Thị Nghè)	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 1	Quận 10, 5, 8, 7, huyện Bình Chánh	Xây dựng đường trên cao	2011	10.000.000	6.000.000	Công văn số 2622/UBND-THKT ngày 04/6/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố. Ngân sách thành phố cấp kinh phí lập báo cáo nghiên cứu khả thi để kêu gọi đầu tư
54	Lập dự án xây dựng cảnh quan nút giao thông Cát Lái, quận 2	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 2	Quận 2	12ha	2011	30.000		Công văn số 2302/UBND-ĐTMT ngày 21/05/2010 của UBND thành phố
55	Lập dự án cửa chữa, đảm bảo giao thông cầu Sài Gòn hiện hữu	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 2	Quận 2, quận Bình Thạnh	Sửa chữa cầu 983m x 24m	2011	56.000		Công văn số 1663/UBND-ĐTMT ngày 16/4/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố
56	Lập dự án xây dựng hệ thống đường xung quanh Depot Long Bình	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 2	Quận 9	2,02km x 16m	2011	16.240		Công văn số 2065/UBND-KHTH ngày 10/5/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố
57	Lập dự án nâng cấp mở rộng và xây dựng hệ thống thoát nước đường HT11, phường Hiệp Thành, quận 12	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 3	Quận 12	Lắp đặt hệ thống thoát nước kết hợp nâng mặt đường	2011	17.000		Công văn số 1926/UBND-ĐT ngày 04/5/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố
58	Lập dự án nâng cấp, sửa chữa cầu Bình Phước 1	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 3	Quận 12	Nâng cấp tải trọng cầu (10,5m x 483m) lên 30T	2011	70.000		
59	Lập dự án nâng cấp mở rộng đường Tô Ký (đoạn từ đường Đặng Thúc Vịnh đến ngã ba Bàu), huyện Hóc Môn	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 3	Huyện Hóc Môn	2.710m x 20m	2011	130.680		
60	Lập dự án xây dựng cầu Tinh lộ 9 trên đường Nguyễn Văn Búra, huyện Hóc Môn	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 3	Huyện Hóc Môn	38,1m x 12m	2011	31.060		Công văn số 3457/UBND-ĐTMT ngày 19/7/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	<i>Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng</i>	
61	Lập dự án xây dựng cầu Cây Da	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 3	Huyện Củ Chi	Cầu BTCT rộng 12,5m	2011	14.175		
62	Lập dự án xây dựng cầu Chuối Nước	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 3	Huyện Củ Chi	45m x 12,5m	2011	19.000		
63	Lập dự án xây dựng cầu kênh N25-SN trên đường Trung Lập	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 3	Huyện Củ Chi	15m x 10m	2011	7.085		
64	Lập dự án xây dựng cầu N31A trên Tỉnh lộ 8	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 3	Huyện Củ Chi	cầu BTCT rộng 15m	2011	13.000		
65	Lập dự án xây dựng cầu Rạch Gia	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 3	Huyện Củ Chi	cầu BTCT rộng 15m	2011	3.493		
66	Lập dự án xây dựng cầu Rạch Kè	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 3	Huyện Củ Chi	123,8m x 10m	2011	41.930		
67	Lập dự án xây dựng cầu Rạch Kinh	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 3	Huyện Củ Chi	cầu BTCT rộng 12,5m	2011	14.175		
68	Lập dự án sửa chữa nâng cấp mặt đường và xây dựng hệ thống thoát nước đường Đào Sư Tích (đoạn từ đường Lê Văn Lương đến kênh Cây Khô)	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 4	Huyện Nhà Bè	Nâng cấp mặt đường và xây dựng hệ thống thoát nước trên chiều dài 4,8Km	2011	110.000		Công văn số 5316/UBND-ĐT ngày 21/10/2010 của UBND thành phố
69	Lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường đoạn đường nối từ cao tốc Bến Lức - Long Thành với đường Rừng Sác	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 4	Huyện Cần Giờ	Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường	2011	500		Công văn số 4985/UBND-ĐTMT ngày 06/10/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố
70	Lập dự án xây dựng đường hướng tâm phía Tây Bắc	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 4	Huyện Bình Chánh, huyện Bình Tân	Tăng cường năng lực giao thông	2011	5.000.000	3.000.000	Công văn số 2622/UBND-THKT ngày 04/6/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố. Ngân sách thành phố cấp kinh phí lập báo cáo nghiên cứu khả thi đề kêu gọi đầu tư
71	Lập dự án nâng cấp đường Huỳnh Tấn Phát (đoạn từ Trần Xuân Soạn đến cầu Phú Xuân)	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 4	Quận 7	6.500m x 14m	2011	150.000		

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng	
72	Vốn thực hiện công tác ngầm hóa hệ thống chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố (đồng bộ với điện lực và bu chính viễn thông)	Sở Giao thông vận tải	Thành phố Hồ Chí Minh	Ngầm hóa hệ thống chiếu sáng trên các tuyến đường trục trung tâm thành phố	2011	20.000		Công văn số 4247/UBND-ĐTMT ngày 17/6/2010 của UBND thành phố
73	Lập dự án xây dựng điểm đầu nối trung chuyển hành khách xe buýt tại xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè	Trung tâm quản lý điều hành vận tải hành khách công cộng thành phố	Huyện Nhà Bè	1,6ha	2011	40.000	40.000	Công văn số 1021/UBND-ĐTMT ngày 11/3/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố
74	Lập dự án xây dựng Bến xe Củ Chi	Trung tâm quản lý điều hành vận tải hành khách công cộng thành phố	Huyện Củ Chi	12ha	2011	30.000		
75	Lập dự án xây dựng Bến xe quận 8	Trung tâm quản lý điều hành vận tải hành khách công cộng thành phố	Quận 8	12ha	2011	8.000		
76	Lập dự án nâng cấp đường Lê Đình Chi	Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh	Huyện Bình Chánh	3.200m	2011	30.000	10.000	
77	Lập dự án nâng cấp đường Võ Hữu Lợi	Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh	Huyện Bình Chánh	5.000m	2011	20.000	5.000	
Công trình và dự án khác						3.448.394	1.255.678	
1	Lập dự án bồi thường giải phóng mặt bằng xây dựng trung tâm huấn luyện phòng cháy và chữa cháy	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng huyện Bình Chánh	Huyện Bình Chánh	13 ha	2011	40.000	40.000	Công văn số 4870/UBND-ĐTMT ngày 29 tháng 9 năm 2010 của UBND thành phố
2	Lập dự án bồi thường giải phóng mặt bằng để thực hiện xây dựng gói thầu K thuộc dự án cải thiện môi trường nước thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2, trên địa bàn quận 6	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng quận 6	Quận 6	Bồi thường giải phóng mặt bằng	2011	285.278	285.278	Công văn số 4115/UBND-ĐTMT ngày 23/08/2010 của UBND thành phố
3	Lập dự án bồi thường giải phóng mặt bằng khu vực nghĩa trang Bình Hưng Hòa	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng quận Bình Tân	Quận Bình Tân	60ha	2011	462.000	462.000	Công văn số 4119/UBND-ĐTMT ngày 23 tháng 8 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố. Ngân sách thành phố chi để lập dự án đầu tư

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng	
4	Lập dự án xây dựng kho lưu trữ chiến lược Công an thành phố	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Bình Chánh	Huyện Bình Chánh	2,2ha	2011	58.000		Công văn số 2623/UBND-THKH ngày 04/6/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố
5	Lập dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật trung tâm hành chính huyện Bình Chánh	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Bình Chánh	Huyện Bình Chánh	24,65ha	2011	140.000		Công văn số 2623/UBND-THKH ngày 04/6/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố
6	Lập dự án San lấp mặt bằng xây dựng khu tưởng niệm liệt sĩ Tết Mậu Thân 1968	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Bình Chánh	Huyện Bình Chánh	12ha	2011	32.000		Thông báo số 225/TB-VP ngày 20/4/2010 của Văn phòng UBND thành phố
7	Lập dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật các công trình khu tưởng niệm liệt sĩ tết Mậu Thân 1968	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Bình Chánh	Huyện Bình Chánh	12ha	2011	90.000		Thông báo số 225/TB-VP ngày 20/4/2010 của Văn phòng UBND thành phố
8	Lập dự án nâng cấp tôn tạo Nghĩa trang liệt sĩ huyện Củ Chi	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Củ Chi	Huyện Củ Chi	94000m ² , 7968 mộ	2011	50.404		Công văn số 4259/UBND-VX ngày 27/08/2010 của UBND TP
9	Lập dự án bồi thường giải phóng mặt bằng xây dựng trung tâm thể dục thể thao huyện Nhà Bè	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình huyện Nhà Bè	Huyện Nhà Bè	Diện tích 11ha	2011	111.000	111.000	Thông báo số 676/TB-VP ngày 03/11/2010 của Văn phòng UBND thành phố
10	Lập dự án xây dựng mới Nhà thiếu nhi quận 10 và trụ sở quận đoàn 10	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 10	Quận 10	300 ngàn lượt cháu/ năm	2011	30.000		Công văn số 3385/UBND-ĐTMT ngày 15/7/2010 của UBND TP
11	Lập dự án xây dựng hệ thống xử lý nước thải tại khu tái định cư 17,3ha phường An Phú, quận 2	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 2	Quận 2	Xây dựng hệ thống xử lý nước thải	2011	50.000		Công văn số 5633/UBND-ĐTMT ngày 4/11/2010 của UBND thành phố
12	Lập dự án đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an quận 6	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 6	Quận 6	1 hầm 1 trệt 5 lầu	2011	62.000		
13	Lập dự án xây dựng trụ sở làm việc - chốt kiểm soát giao thông đường thủy	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 6	Quận 6	1 trệt 2 lầu	2011	3.000		
14	Lập dự án xây dựng Trung tâm Văn hóa quận 9	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận 9	Quận 9	Khối hành chính, khối biểu diễn (còn lại kêu gọi đầu tư)	2011	30.000		

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng	
15	Lập dự án nâng cấp sửa chữa và xây dựng mới Ban Chỉ huy Quân sự quận Bình Thạnh	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Bình Thạnh	Quận Bình Thạnh	Trụ sở chỉ huy và phòng vệ binh	2011	22.000		
16	Lập dự án xây dựng mở rộng Ban Chỉ huy Quân sự quận Thủ Đức	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Thủ Đức	Quận Thủ Đức	1 trệt, 1 lầu	2011	10.000		
17	Lập dự án xây dựng mở rộng trụ sở Công an quận Thủ Đức	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình quận Thủ Đức	Quận Thủ Đức	1 trệt 2 lầu	2011	20.000		
18	Lập dự án đầu tư hệ thống an ninh cho các bảo tàng	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Thành phố Hồ Chí Minh	Trang bị cho 07 bảo tàng	2011	23.000		Thông báo số 26/TB-VP-M ngày 21/1/2010 của Văn phòng UBND thành phố
19	Lập dự án đầu tư hệ thống phòng cháy, chữa cháy cho các bảo tàng	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Thành phố Hồ Chí Minh	Trang bị cho 07 bảo tàng	2011	40.000		Thông báo số 26/TB-VP-M ngày 21/1/2010 của Văn phòng UBND thành phố
20	Lập dự án bồi thường, di dời vật kiến trúc và trạm điện Bảo tàng Hồ Chí Minh - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quận 4	Đền bù	2011	1.400	1.400	Chủ trương tách riêng dự án đền bù tại công văn số 5362/UBND-ĐTMT ngày 23/10/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố
21	Lập dự án xây dựng Trung tâm nuôi dưỡng bảo trợ trẻ em Tam Bình	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Quận Thủ Đức	500 trẻ em	2011	75.000		Công văn số 8083/VP-VX ngày 24/3/2008 của Văn phòng UBND thành phố
22	Lập dự án xây dựng mới Nhà tang lễ thành phố - cơ sở 2	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Quận Bình Tân	12.000m ²	2011	40.000		Thông báo số 5188/TB-VP ngày 24/3/2008 của Văn phòng UBND thành phố
23	Lập dự án sửa chữa mở rộng Trung tâm nuôi dưỡng bảo trợ trẻ em Linh Xuân	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Quận Thủ Đức	120 trẻ em nhiễm HIV	2011	15.000		Công văn số 4020/VP-VX ngày 08/6/2010 của Văn phòng UBND thành phố

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng	
24	Lập dự án đầu tư sửa chữa trục đường và khu trung tâm tượng đài Nghĩa trang thành phố (Lạc Cảnh - Thủ Đức)	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Quận Thủ Đức	Sửa chữa trục đường vào khu trung tâm Nghĩa trang, sửa chữa khu trung tâm Nghĩa trang, thay thế một số cây cảnh trục đường	2011	5.250		Công văn số 4005/UBND-VX ngày 17/8/2010 của UBND thành phố
25	Lập dự án mở rộng Khu dạy nghề Trung tâm Giáo dục lao động xã hội Phước Bình	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Tỉnh Đồng Nai	Mở rộng khu dạy nghề	2011	3.090		Thông báo số 49/TB-VP ngày 22/01/2009 của Văn phòng HĐND và UBND thành phố
26	Lập dự án sửa chữa Nhà tang lễ thành phố	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Quận 3	Sửa chữa, cải tạo 290m ²	2011	3.000		Công văn số 1198/UBND-ĐT ngày 20/3/2010 của UBND thành phố
27	Lập dự án xây dựng lò đốt rác đặt tại Trung tâm Giáo dục lao động - bảo trợ xã hội Phú Văn	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Tỉnh Bình Phước	Lò đốt rác cụm Phú Văn	2011	1.600		Công văn 2052/UBND-VX ngày 10/5/2010 của UBND thành phố
28	Lập dự án xây dựng bổ sung một số hạng mục công trình Trung tâm Điều dưỡng tâm thần Tân Định	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Tỉnh Bình Phước	Xây dựng nhà trực CB CNV	2011	10.000		Thông báo số 242/TB-VP ngày 24/3/2008 của Văn phòng HĐND và UBND thành phố
29	Lập dự án xây dựng tường bảo vệ, nhà bảo vệ của depot tuyến đường sắt đô thị số 5 tại huyện Bình Chánh	Ban Quản lý đường sắt đô thị	Huyện Bình Chánh	25ha	2011	13.000		
30	Lập dự án ốp gỗ các cột Đèn - Tháp Đèn tường niệm Bến Dược Củ Chi	Ban Quản trị Quỹ xây dựng Đèn tường niệm Bến Dược Củ Chi	Huyện Củ Chi	Tu bổ và tôn tạo 1.500m ²	2011	5.000		Công văn số 4616/UBND-ĐT ngày 18/9/2010 của UBND thành phố
31	Lập dự án tu bổ, sửa chữa tranh hoành tráng ghép gốm màu - Đèn tường niệm Bến Dược Củ Chi	Ban Quản trị Quỹ xây dựng Đèn tường niệm Bến Dược Củ Chi	Huyện Củ Chi	Tu bổ, sửa chữa	2011	3.900		Công văn số 4572-CV/VPTU ngày 24/5/2010 của Thành ủy; Công văn số 2672/UBND-THKH ngày 07/6/2010 của UBND thành phố

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng	
32	Lập dự án sửa chữa tàu tuần tra kiểm soát	Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố	TPHCM	Sửa chữa 12 chiếc tàu	2011	1.000		
33	Lập dự án lắp đặt hệ thống chống sét lan truyền	Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố	TPHCM	1 hệ thống	2011	1.500		
34	Lập dự án mua sắm hỏa lực, áo súng, thiết bị bảo dưỡng đạn rời đồng bộ	Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố	TPHCM	5 tiểu đoàn	2011	1.200		
35	Lập dự án mua sắm phần mềm mã hóa phục vụ công tác tham mưu tác chiến	Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố	TPHCM	1 bộ	2011	2.100		
36	Lập dự án xây dựng nhà tạm giữ Công an quận Tân Bình	Công an thành phố	Quận Tân Bình	5000m ²	2011	20.000		Công văn số 1854/UBND-THKH ngày 27/4/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố
37	Lập dự án xây dựng mới Đội cảnh sát giao thông Hàng Xanh	Công an thành phố	Quận Bình Thạnh	3000m ²	2011	15.000		Công văn số 1854/UBND-THKH ngày 27/4/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố
38	Lập dự án xây dựng mới Đội cảnh sát giao thông Nam Sài Gòn	Công an thành phố	Huyện Bình Chánh	3000m ²	2011	15.000		Công văn số 1854/UBND-THKH ngày 27/4/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố
39	Mua sắm vũ khí quân dụng, đạn của Công an thành phố	Công an thành phố	TPHCM	Mua sắm trang thiết bị	2011	13.435		Công văn số 560/UBND-ĐT-M ngày 25 tháng 9 năm 2008 của UBND thành phố
40	Lập dự án xây dựng trụ sở Công an quận 11	Công an thành phố	Quận 11	7000m ²	2011	50.000		
41	Lập dự án bồi thường giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án xây dựng hệ thống xử lý nước thải Nhiêu Lộc - Thị Nghè	Công ty TNHH một thành viên dịch vụ công ích quận 2	Quận 2	Đền bù giải phóng mặt bằng	2011	300.000	300.000	Thông báo số 655/TB-VP ngày 27/10/2010 của Văn phòng UBND thành phố
42	Lập dự án mua sắm camera chuyên dụng phục vụ kênh giao thông đô thị	Đài Tiếng nói nhân dân thành phố	Thành phố Hồ Chí Minh	Thiết bị chuyên dùng	2011	41.500		Công văn số 4679/VP-VX ngày 2/7/2010 của Văn phòng UBND thành phố
43	Lập dự án đường truyền tín hiệu cáp quang của Đài Tiếng nói nhân dân thành phố	Đài Tiếng nói nhân dân thành phố	Quận 1, quận 9	Thiết bị chuyên dùng	2011	3.100		Công văn số 4679/VP-VX ngày 2/7/2010 của Văn phòng UBND thành phố

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng	
44	Lập dự án truyền dẫn tín hiệu phát thanh qua hệ thống vệ tinh Vinasat của Đài Tiếng nói nhân dân thành phố	Đài Tiếng nói nhân dân thành phố	Quận 1, quận 9	Thiết bị chuyên dùng	2011	9.000		Công văn số 4679/VP-VX ngày 2/7/2010 của Văn phòng UBND thành phố
45	Lập dự án di dời Rạp Xiếc về công viên Gia Định	Đoàn Xiếc thành phố	Quận Gò Vấp	Di dời Rạp Xiếc	2011	16.000		Công văn 3564/VP-ĐTMT ngày 25/5/2010 của UBND thành phố
46	Lập dự án xây dựng trụ sở Hội Cựu Chiến binh thành phố	Hội Cựu Chiến binh thành phố	Quận 11	4300m ²	2011	29.000		Công văn số 5097/UBND-VX ngày 11/10/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố
47	Lập dự án đầu tư hệ thống chống sét lan truyền toàn khu Địa đạo Củ Chi	Khu di tích lịch sử Địa đạo Củ Chi	Huyện Củ Chi	Hệ thống chống sét cho Bến Đình - Bến Dược	2011	900		Công văn số 3534/UBND-ĐT ngày 21/7/2010 của UBND thành phố
48	Lập dự án mở rộng Khu di tích lịch sử Địa đạo Củ Chi tại địa phận xã Thanh Tuyền, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương	Khu di tích lịch sử Địa đạo Củ Chi	Tỉnh Bình Dương	125 ha	2011	170.000		Công văn số 7278/VP-ĐTMT ngày 05/10/2010 của Văn phòng UBND thành phố
49	Lập dự án xây dựng nhà thờ tạm và nhà vệ sinh khu truyền thông cách mạng Sài Gòn - Gia Định	Khu di tích lịch sử Địa đạo Củ Chi	Huyện Củ Chi	Xây dựng nhà tạm và nhà vệ sinh	2011	2.000		Công văn số 4113-CV/VPTU ngày 21/1/2010 của Thành ủy
50	Lập dự án đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Quận ủy quận 6	Quận ủy quận 6	Quận 6	1 hầm 1 trệt 5 lầu	2011	51.697		
51	Lập dự án trang bị bổ sung phương tiện chữa cháy	Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy	TPHCM	Mua sắm trang thiết bị	2011	130.000		Công văn số 5916/VP-PCNC ngày 13 tháng 8 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố
52	Lập dự án xây dựng văn phòng làm việc của Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quận 3	2 hầm 15 tầng làm việc	2011	150.000		Quyết định số 3812/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2010 của UBND thành phố
53	Lập dự án xây dựng Bảo tàng tổng hợp thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quận 2	30ha	2011	2.000		Ngân sách thành phố cấp kinh phí lập dự án
54	Lập dự án xây dựng Khu liên hợp TDTT Rạch Chiếc	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quận 2	178ha	2011	2.000		Ngân sách thành phố cấp kinh phí lập dự án

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	<i>Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng</i>	
55	Lập dự án đầu tư xây dựng 10 điểm vui chơi giải trí cho thanh thiếu niên	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thành Đoàn và các đơn vị có liên quan	Thành phố Hồ Chí Minh	10 điểm vui chơi trẻ em	2011	100.000		Thông báo số 683/TB-VP ngày 08/11/2010 của Văn phòng UBND thành phố
56	Lập dự án sửa chữa, nâng cấp khối nhà A và tháo dỡ xây mới khối nhà B trụ sở Sở Xây dựng	Sở Xây dựng	Quận 3	1 hầm, 1 trệt, 4 lầu	2011	10.000		Công văn số 4938/UBND-ĐT ngày 04 tháng 10 năm 2010 của UBND thành phố
57	Lập dự án xây dựng mới trụ sở làm việc Sở Y tế	Sở Y tế	Quận 3	1 tầng hầm, 8 lầu	2011	99.000		Công văn số 3038/UBND-TM ngày 24 tháng 6 năm 2009 của UBND thành phố
58	Lập dự án xây dựng Nhà văn hóa sinh viên tại Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh	Thành Đoàn TP.Hồ Chí Minh	Tỉnh Bình Dương	3,44 ha. Diện tích sàn 15.080m ²	2011	200.000		Công văn số 2004/UBND-ĐTMT ngày 07/05/2010 của UBND thành phố
59	Lập dự án đầu tư mua sắm máy scan cho Thư viện Khoa học tổng hợp	Thư viện Khoa học tổng hợp thành phố	Quận 1	09 máy scan màu và linh kiện phụ trợ	2011	16.270		
60	Lập dự án trùng tu tôn tạo Địa đạo Phú Thọ Hòa	Trung tâm bảo tồn di tích	Quận Tân Phú	Trùng tu	2011	4.500		Công văn số 4809/UBND-THKH ngày 27/9/2010 của UBND thành phố
61	Lập dự án trùng tu tôn tạo Chùa Giác Viên	Trung tâm bảo tồn di tích	Quận 11	Trùng tu	2011	21.000		Theo đề nghị của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Công văn số 3550/BVHTTDL-KHTC ngày 19/10/2009
62	Lập dự án trùng tu tôn tạo Đình Thông Tây Hội	Trung tâm bảo tồn di tích	Quận Gò Vấp	Trùng tu	2011	4.500		
63	Lập dự án xây dựng Khu đào tạo và Hợp tác Quốc tế	Trung tâm công nghệ sinh học	Quận 12	3200m ²	2011	19.300		
64	Lập dự án xây dựng Vườn sinh vật cảnh	Trung tâm công nghệ sinh học	Quận 12	9.562m ²	2011	9.950		
65	Lập dự án bồi thường giải phóng mặt bằng và tái định cư để xây dựng mới Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 50.03S	Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 50.03S	Quận Thủ Đức	7.000m ²	2011	56.000	56.000	Công văn số 1021/UBND-ĐTMT ngày 11/3/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố
66	Lập dự án xây dựng trụ sở làm việc Trung tâm Điều hành chương trình chống ngập nước thành phố	Trung tâm Điều hành chương trình chống ngập nước thành phố	Quận 1	1 hầm, 1 lửng, 7 lầu	2011	19.500		Công văn số 4534/UBND-CNN ngày 14/9/2010 của UBND thành phố

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian nghiên cứu lập dự án	Tổng vốn đầu tư		Ghi chú
						Tổng số	<i>Trong đó, bồi thường giải phóng mặt bằng</i>	
67	Lập dự án sửa chữa trụ sở Trung tâm nghiên cứu ứng dụng và dịch vụ khoa học kỹ thuật	Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng và dịch vụ khoa học kỹ thuật	Quận Phú Nhuận	19960 m2	2011	3.500		Công văn số 3038/UBND-TM ngày 24/6/2009 của UBND thành phố
68	Lập dự án mua sắm trang thiết bị chuyên dùng cho nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ thể thao cho Trường Nghiệp vụ Thể dục thể thao thành phố Hồ Chí Minh	Trường Nghiệp vụ Thể dục thể thao thành phố Hồ Chí Minh	Quận 1	Thiết bị chuyên môn	2011	10.000		
69	Lập dự án đầu tư tháo dỡ, xây dựng mới khối nhà sau tại trụ sở Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài	Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài	Quận 3	1 hầm 1 trệt 3 lầu	2011	7.000		Công văn số 7560/VP-ĐT ngày 15/10/2010 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố
70	Lập dự án đầu tư trang thiết bị tại tòa nhà số 12 đường Phan Đăng Lưu, quận Bình Thạnh	Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất - Sở Tài nguyên và Môi trường	Quận Bình Thạnh	Đầu tư trang thiết bị	2011	10.000		Công văn số 3988/UBND-ĐT ngày 17/08/2010 của UBND thành phố
71	Sửa chữa, bảo trì khối nhà A trụ sở Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố	Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố	Quận 1	Sơn tường và cửa, thay mái tôn, chống thấm và các sửa chữa nhỏ khác	2010	5.000		Công văn số 5710/UBND-ĐT ngày 02/11/2010 và Công văn số 01/UBND-ĐTMT ngày 04/01/2010 của UBND thành phố
72	Lập dự án sửa chữa, bảo trì khối nhà A trụ sở Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố - giai đoạn 2	Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố	Quận 1	Cải tạo sửa chữa 9.500 m2	2011	23.700		Công văn số 5710/UBND-ĐT ngày 02/11/2010 và Công văn số 01/UBND-ĐTMT ngày 04/01/2010 của UBND thành phố
73	Lập dự án xây dựng trụ sở Viện Nghiên cứu phát triển TPHCM	Viện Nghiên cứu phát triển	Quận 3	6.820 m2	2011	61.500		Công văn số 7231/VP-ĐTMT ngày 30/9/2009 của UBND thành phố
74	Hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn thành phố giai đoạn 2011 - 2015	Viện nghiên cứu phát triển thành phố	Thành phố Hồ Chí Minh	Đào tạo nguồn nhân lực	2011	6.320		Công văn số 8063/VP-VX ngày 03/11/2010 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20/2010/NQ-HĐND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 12 năm 2010

NGHỊ QUYẾT

**Về thu phí cung cấp thông tin giao dịch bảo đảm
áp dụng tại các cơ quan đăng ký thuộc ngành tài nguyên
và môi trường trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 19
(Từ ngày 07 đến ngày 10 tháng 12 năm 2010)**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2008/QH12, ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội khóa XII về việc kéo dài nhiệm kỳ hoạt động 2004 - 2009 của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp;

Xét Tờ trình số 6103/TTr-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về thu phí cung cấp thông tin giao dịch bảo đảm áp dụng tại các cơ quan đăng ký thuộc ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số 430/BCTT-KTNS ngày 07 tháng 12 năm 2010 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nội dung Tờ trình số 6103/TTr-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về thu phí cung cấp thông tin giao dịch bảo

đảm áp dụng tại các cơ quan đăng ký thuộc ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh như sau:

1. Quy định mức thu, quản lý, sử dụng phí cung cấp thông tin giao dịch bảo đảm áp dụng tại các cơ quan đăng ký thuộc ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh với mức thu: 30.000 đồng/trường hợp (mỗi lần cung cấp thông tin theo tên của bên bảo đảm hoặc tài sản bảo đảm được tính là một trường hợp).

2. Những trường hợp không thu phí:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan tài nguyên và môi trường địa phương, Ủy ban nhân dân các cấp, có yêu cầu cung cấp thông tin giao dịch bảo đảm để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước và đất đai thuộc phạm vi quản lý.

- Các cơ quan Nhà nước, cơ quan Đảng, cơ quan tổ chức chính trị xã hội có yêu cầu cung cấp thông tin giao dịch bảo đảm để thực hiện các nhiệm vụ thuộc chức năng của mình.

3. Quản lý và sử dụng nguồn thu: cơ quan thu phí được để lại 65% số thu phí để trang trải chi phí cho hoạt động cung cấp thông tin giao dịch bảo đảm, nộp ngân sách 35%. Phần phí để lại, đơn vị thu quản lý và sử dụng theo quy định tại Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn các quy định pháp luật về phí và lệ phí.

4. Thời gian thực hiện: kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2011.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh khóa VII, kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2010./.

CHỦ TỊCH

Phạm Phương Thảo

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 21/2010/NQ-HĐND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 12 năm 2010

NGHỊ QUYẾT

**Về điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với
nước thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 19
(Từ ngày 07 đến ngày 10 tháng 12 năm 2010)**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2008/QH12, ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội khóa XII về việc kéo dài nhiệm kỳ hoạt động 2004 - 2009 của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp;

Xét Tờ trình số 6004/UBND-ĐTMT ngày 23 tháng 11 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố giai đoạn 2011-2015; Báo cáo thẩm tra số 429/BCTT-KTNS ngày 07 tháng 12 năm 2010 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nội dung Tờ trình số 6004/UBND-ĐTMT ngày 23 tháng 11 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố giai đoạn 2011 - 2015, như sau:

- Về phương thức thu: thu theo tỷ lệ % trên giá nước sạch.

- Về mức thu: 10% trên giá nước sạch chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.

Thời gian thực hiện: kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2011 đến hết năm 2015.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố có kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh khóa VII, kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2010./.

CHỦ TỊCH

Phạm Phương Thảo

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 22/2010/NQ-HĐND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 12 năm 2010

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2011

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 19
(Từ ngày 07 đến ngày 10 tháng 12 năm 2010)

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2008/QH12, ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội khóa XII về việc kéo dài nhiệm kỳ hoạt động 2004 - 2009 của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp;

Sau khi xem xét các Báo cáo của Thường trực và các Ban Hội đồng nhân dân thành phố; các Báo cáo, Tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố, Tòa án nhân dân thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố, Thông báo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các cơ quan hữu quan; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Hội đồng nhân dân thành phố tán thành báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2010 và nhiệm vụ, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2011.

Hội đồng nhân dân thành phố nhấn mạnh một số nội dung:

I. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2010:

Năm 2010, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố được thực hiện trong bối cảnh cả nước phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức do tác động bất lợi từ cuộc khủng hoảng tài chính, suy thoái kinh tế toàn cầu và thiên tai, dịch bệnh, song

với sự quan tâm chỉ đạo của Chính phủ và sự hỗ trợ của các Bộ - Ngành trung ương; sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, kịp thời của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố; sự đồng thuận của hệ thống chính trị, sự năng động, sáng tạo của các doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân, kinh tế thành phố phục hồi khá nhanh. 17/22 chỉ tiêu đạt và vượt. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng 20,1%; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng nâng tỷ trọng dịch vụ cao cấp, giảm dần các ngành công nghiệp thâm dụng lao động, phát triển nông nghiệp đô thị; kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể được củng cố và phát huy vai trò trong nền kinh tế thị trường; hoạt động đối ngoại và hợp tác kinh tế - xã hội với các tỉnh được mở rộng; quản lý và phát triển đô thị đạt một số kết quả; khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo, văn hóa, y tế,... có bước phát triển tích cực; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện thường xuyên, kịp thời; an sinh xã hội và chương trình giảm nghèo theo tiêu chí mới góp phần cải thiện đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân; việc thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường trên toàn địa bàn thành phố tiếp tục phát huy tác dụng tốt; an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Việc thực hiện nếp sống văn minh - mỹ quan đô thị có chuyển biến về nhận thức và có sự thay đổi bước đầu về hành vi ở một bộ phận dân cư.

Còn 05 chỉ tiêu chưa đạt: Tổng kim ngạch xuất khẩu (không tính dầu thô) tăng 3,8% (chỉ tiêu 12,7%); chỉ số giá tiêu dùng tăng 9% (chỉ tiêu dưới 7%); tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch ở đô thị đạt 85% (chỉ tiêu 96%); tỷ lệ xử lý nước thải y tế đạt 80% (chỉ tiêu 90%); xử lý cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đạt 95% (chỉ tiêu 100%); công tác cải cách hành chính, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí đạt hiệu quả chưa cao; việc xử lý các vấn đề xã hội bức xúc về trật tự đô thị, ùn tắc giao thông, ngập nước, ô nhiễm môi trường, sụp lún trên một số tuyến đường, tệ đua xe chưa được xử lý kiên quyết, triệt để; tội phạm và các tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp; đời sống của một bộ phận nhân dân còn nhiều khó khăn.

II. Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2011:

1. Mục tiêu:

Nỗ lực thúc đẩy phát triển sản xuất - kinh doanh, góp phần bình ổn giá cả thị trường, bảo đảm an sinh xã hội và phát triển bền vững. Tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế 9 ngành dịch vụ chủ yếu, 4 ngành công nghiệp trọng yếu, phát triển nông nghiệp đô thị theo hướng nâng cao chất lượng hiệu quả, sức cạnh tranh của kinh tế thành phố trong quá trình hội nhập kinh tế thế giới; huy động mọi nguồn lực phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ gắn với bảo vệ môi trường và cải thiện dân sinh; phát triển nhanh nguồn lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; chăm lo giải quyết kịp thời

những vấn đề xã hội bức xúc, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng an ninh và trật tự an toàn xã hội; không ngừng cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và văn hóa của người dân. Thực hiện thành công chủ đề “*Năm 2011 - Năm Vì trẻ em*”.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

a) Các chỉ tiêu kinh tế (06 chỉ tiêu):

(1) Tổng sản phẩm trong nước (GDP) trên địa bàn tăng 12%; trong đó, khu vực dịch vụ tăng 13%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 11%; khu vực nông, lâm, ngư nghiệp tăng 5%. GDP bình quân đầu người đạt khoảng 3.130 USD/người.

(2) Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 9%; kim ngạch xuất khẩu (không tính dầu thô) tăng 11%;

(3) Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt: 201.416 tỷ đồng, chiếm 42,3% GDP.

(4) Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn là 172.706 tỷ đồng, bằng 119,77% dự toán năm 2010 và tăng 8,71% so thực hiện năm 2010, trong đó, thu nội địa: 98.996 tỷ đồng, tăng 14,65%; thu từ xuất nhập khẩu: 62.310 tỷ đồng, tăng 9,32%;

(5) Tổng chi ngân sách địa phương là 35.797,370 tỷ đồng; nếu không ghi thu, ghi chi là 30.424,468 tỷ đồng; trong đó, chi đầu tư phát triển là 15.223 tỷ đồng;

(6) Chỉ số giá tiêu dùng tăng dưới 7%.

b) Các chỉ tiêu xã hội (08 chỉ tiêu):

(7) Tốc độ tăng dân số tự nhiên: dưới 1,1%;

(8) Số lao động được giải quyết việc làm: 265.000 người; số lao động được tạo việc làm mới: 120.000 người;

(9) Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo nghề: 61%;

(10) Tỷ lệ thất nghiệp: giảm còn dưới 5%;

(11) Tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí của thành phố: giảm còn 5,4%;

(12) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng: giảm còn 5%;

(13) Số bác sĩ trên 10.000 dân: 13 bác sĩ;

(14) Diện tích nhà ở bình quân đầu người: 15 m².

c) Các chỉ tiêu môi trường (08 chỉ tiêu):

(15) Tỷ lệ hộ dân đô thị được cấp nước sạch: 86%;

(16) Tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh: 97%;

(17) Số lượt người sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng: 544 triệu lượt người;

(18) Tỷ lệ chất thải rắn thông thường ở đô thị, chất thải rắn nguy hại và chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý: phần đầu đạt 100%;

(19) Tỷ lệ xử lý nước thải y tế: phần đầu đạt 100%;

(20) Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý: phần đầu đạt 100%;

(21) Tỷ lệ khu chế xuất, khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn quy chuẩn kỹ thuật về môi trường: phần đầu đạt 100%;

(22) Tỷ lệ diện tích che phủ rừng và cây xanh phân tán quy đổi trên tổng diện tích đất tự nhiên đến cuối năm 2011: 39,25%.

III. Nhiệm vụ và các giải pháp chính:

Năm 2011 là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ thành phố lần thứ IX, có vị trí quan trọng trong việc triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015 của thành phố, Hội đồng nhân dân thành phố yêu cầu triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp chính dưới đây:

1. Tiếp tục thực hiện Chương trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao hiệu quả, sức cạnh tranh của kinh tế thành phố giai đoạn 2011 - 2015; phát triển nâng cao tỷ trọng các ngành dịch vụ chủ yếu (thương mại quốc tế; tài chính - ngân hàng; dịch vụ cảng - kho bãi - hậu cần hàng hải và xuất nhập khẩu; du lịch; thị trường bất động sản; thị trường công nghệ). Phát triển mạnh 4 ngành công nghiệp trọng yếu có hàm lượng khoa học - công nghệ cao và giá trị gia tăng lớn (cơ khí, điện tử - tin học, hóa chất, lương thực - thực phẩm); lựa chọn một số công đoạn có giá trị gia tăng cao trong các ngành công nghiệp truyền thống để đầu tư, tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu các sản phẩm công nghiệp (chế biến sản phẩm cao cấp công nghệ cao, thời trang, các công đoạn thiết kế, tiếp thị, phân phối...); phát triển công nghiệp phụ trợ.

2. Quản lý sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư từ ngân sách cho phát triển bền vững. Nâng cao chất lượng, hiệu quả, năng lực cạnh tranh, phát triển mạnh hệ

thống phân phối, chủ động tạo nguồn hàng hóa, dịch vụ phong phú, chất lượng làm cơ sở bình ổn thị trường, khai thác tốt thị trường nội địa, quốc tế, đẩy mạnh xuất khẩu dịch vụ; thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

3. Tập trung xây dựng, tạo bước đột phá về xây dựng kết cấu hạ tầng đường bộ; triển khai thực hiện tốt 3 chương trình đột phá của thành phố (giảm ngập nước, giảm ô nhiễm môi trường, giảm ùn tắc giao thông); đẩy nhanh tiến độ xây dựng các đô thị mới (Thủ Thiêm, Tây Bắc, cảng Hiệp Phước), nhà ở xã hội, khu lưu trú công nhân, ký túc xá sinh viên, nhà ở phục vụ tái định cư, di dời nhà ở trên và ven kênh rạch. Nâng cao chất lượng dịch vụ đô thị theo hướng xã hội hóa.

4. Thực hiện tốt chương trình xây dựng nông thôn mới; nhanh chóng hoàn tất quy hoạch đất sản xuất nông nghiệp; tập trung đầu tư hạ tầng cho nông thôn. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, thúc đẩy phát triển nông nghiệp đô thị theo hướng công nghệ cao.

5. Thường xuyên rà soát, kiểm tra việc quản lý quy hoạch và sử dụng đất theo quy hoạch; có giải pháp xử lý triệt để tình trạng lún sụp nền đất tự nhiên trên địa bàn thành phố. Tăng cường trật tự, kỷ cương trong quản lý đô thị, dự án và xây dựng; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật góp phần giảm ngập, ùn tắc giao thông.

6. Tập trung xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh, tôn trọng pháp luật, kỷ cương, nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở”, gắn với cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Thúc đẩy công tác xã hội hóa giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao; phát triển hệ thống an sinh xã hội. Thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các biện pháp phòng, chống các dịch bệnh, thiên tai, vệ sinh an toàn thực phẩm. Nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, triển khai Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; tăng cường quản lý hệ thống các trường tư thục, dân lập, các cơ sở giáo dục đào tạo có yếu tố nước ngoài.

7. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, hách dịch trong đội ngũ cán bộ, công chức. Tiếp tục thực hiện cải cách tư pháp; nâng cao hiệu quả thực hiện chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm, kiên quyết đấu tranh và đẩy lùi tệ nạn xã hội. Tăng cường phối hợp thường xuyên các ngành, các đơn vị chức năng thực hiện hoạt động giám sát trong điều kiện thành phố thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường.

8. Thực hiện chủ đề năm “Năm 2011 - Năm Vì trẻ em”. Tổ chức tổng kết nhiệm kỳ 2004 - 2011 Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân các cấp và Hội đồng nhân dân xã, thị trấn; tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố khóa VIII và đại biểu Hội đồng nhân dân xã, thị trấn nhiệm kỳ 2011 - 2016 theo Luật định.

IV. Tổ chức thực hiện:

Ủy ban nhân dân thành phố có kế hoạch tổ chức, chỉ đạo và điều hành bảo đảm thực hiện thắng lợi Nghị quyết này.

Thường trực, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố cùng các tổ chức thành viên giám sát, động viên các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của người dân đến các cấp chính quyền.

Hội đồng nhân dân thành phố kêu gọi đồng bào, cán bộ, chiến sĩ thành phố nêu cao tinh thần đoàn kết, năng động, sáng tạo và quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2011.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa VII, kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2010./.

CHỦ TỊCH

Phạm Phương Thảo

UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Địa chỉ: 86 Lê Thành Tôn, quận 1

Điện thoại: 38.233.686

Fax: (84.8) 38.233.694

Email: ttcb@tphcm.gov.vn

Website: www.congbao.hochiminhcity.gov.vn

In tại Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt - Bộ Quốc phòng

Giá: 14.000 đồng